



<https://www.cantholib.org.vn>

THƯ MỤC SÁCH MỚI



SỐ 09
2026

LƯU HÀNH NỘI BỘ

THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ



THƯ MỤC SÁCH MỚI

SỐ 09/2026

LƯU HÀNH NỘI BỘ

LỜI GIỚI THIỆU



Thư mục sách mới bao gồm các tài liệu mới được bổ sung vào Thư viện thành phố Cần Thơ. Tài liệu trong thư mục được sắp xếp theo trật tự phân cấp của Khung phân loại DDC. Trong mỗi môn loại khoa học chính, tài liệu được sắp xếp theo thứ tự chữ cái ABC của tên tài liệu. Tài liệu tiếng Việt được sắp xếp trước các loại ngôn ngữ khác.

Bạn đọc có thể tra tìm tài liệu theo: Tên tài liệu, tên tác giả, kí hiệu phân loại, chủ đề, từ khóa...

Cấu tạo mã số tài liệu là dãy số đăng ký cá biệt bao gồm phần chữ in hoa và phần số cho biết địa chỉ kho lưu trữ và vị trí xếp giá của tài liệu:

M_.xxxxx : Phòng Mượn

D_.xxxxx : Phòng Đọc

N_.xxxxx : Phòng Thiếu nhi

CB.xxxxx : Luận án – Luận văn

TC.xxxxx : Tra cứu

DC.xxxxx : Phòng Địa chí

A_.xxxxx : Tiếng Anh

P_.xxxxx : Tiếng Pháp

.....

Thư mục được phát hành định kỳ hàng tháng. In ấn đóng tập phục vụ bạn đọc tra cứu tại các phòng phục vụ và đăng tải trên Trang tin điện tử Thư viện thành phố Cần Thơ <http://www.cantholib.org.vn>

THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số 29 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3820967

Email: thuvien_tpct@cantho.gov.vn

MỤC LỤC

Môn loại	Nội dung tài liệu	Trang
000.	Tin học, thông tin & Tác phẩm tổng quát	3
100.	Triết học	4
200.	Tôn giáo	5
300.	Khoa học xã hội, xã hội học & Nhân loại học	6
320.	Khoa học chính trị	10
330.	Kinh tế học	14
340.	Pháp luật	19
350.	Hành chính công & khoa học quân sự	22
360.	Các vấn đề xã hội & Dịch vụ xã hội	25
370.	Giáo dục	26
380.	Thương mại; Phương tiện truyền thông & Giao thông vận tải	27
390.	Phong tục; Nghi lễ & Văn hoá dân gian	28
400.	Ngôn ngữ	30
500.	Khoa học	30
600.	Công nghệ	32
700.	Nghệ thuật; mỹ thuật & Nghệ thuật trang trí	37
895.922	Văn học Việt Nam	39
910.	Địa lí & Du hành	59
959.7	Lịch sử Việt Nam	60
970.	Lịch sử Bắc Mỹ	63

000. TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT

1/. An ninh phi truyền thống, trọng tâm là an ninh mạng trong nền an ninh quốc gia: Sách chuyên khảo / Nguyễn Thị Trường Giang chủ biên; Đinh Thị Thu Hằng, Nguyễn Thị Minh Hiền, Mai Đức Ngọc,... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. 323tr.; 24cm

Tóm tắt: Làm rõ các vấn đề lý luận về an ninh phi truyền thống, an ninh mạng; thực trạng an ninh phi truyền thống, an ninh mạng, quản trị an ninh phi truyền thống; dự báo tình hình và các quan điểm, chủ trương, chính sách về phòng ngừa, ứng phó, giải quyết các vấn đề an ninh phi truyền thống, trọng tâm là an ninh mạng trong nền an ninh quốc gia.

+ Môn loại: 005.8 / A105N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23085

- Phòng Mượn: MD 10533

2/. DUNG NGUYỄN. Bình dân học vụ số - Học công nghệ từ con số 0 / Dung Nguyễn. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 219tr.; 21cm

Tóm tắt: Hướng tới việc thay đổi tư duy, xóa bỏ những hiểu lầm về ChatGPT, khám phá các cơ chế vận hành cốt lõi của bộ máy AI. Cung cấp các chỉ dẫn thực hành chi tiết từ bước cài đặt tài khoản, làm quen giao diện cho đến những kỹ năng nâng cao để người dùng có thể làm chủ và ứng dụng thành thạo AI trong công việc và cuộc sống hàng ngày.

+ Môn loại: 006.3 / B312D

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64937

- Phòng Mượn: MD 10540-10542

3/. PHAN THỊ THÙY GIANG. Thư viện thành phố Cần Thơ 1/2 thế kỷ lưu giữ và lan tỏa tri thức (1976-2026) / Biên soạn: Phan Thị Thùy Giang, Đặng Huỳnh. - Cần Thơ: Thư viện thành phố Cần Thơ, 2026. - 343tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Thư viện thành phố Cần Thơ

Tóm tắt: Trình bày khái quát những thành quả chủ yếu trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Thư viện thành phố Cần Thơ gắn với quá trình thay đổi địa giới hành chính Thành phố Cần Thơ qua các thời kỳ.

+ Môn loại: 027.559793 / TH550V

- Phòng đọc Địa chỉ: DC 3285-3286

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64911

- Phòng Mượn: MH 15927-15928

4/. 100 chuyện nghề / Nguyễn Thái Bình, Trần Kim Hoa, Nguyễn Sĩ Đại, Phạm Thị Ngọc Bích, Vũ Thị Hương.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 191tr.: Ảnh; 24x24cm

ĐTTS ghi: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật. Bảo tàng Báo chí Việt Nam

Tóm tắt: Sách chia sẻ thú vị về 100 câu chuyện làm nghề của các nhà báo Việt Nam và quốc tế.

+ Môn loại: 070.4 / M458TR

- Phòng đọc Tra cứu: TC 4996-4997

5/. ĐÀO DUY QUÁT. Lịch sử Báo chí cách mạng Việt Nam 1925-2025 / Đào Duy Quát, Đỗ Quang Hưng, Vũ Duy Thông đồng chủ biên. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 718tr.; 24cm

Tóm tắt: Ghi lại chặng đường lịch sử 100 năm xây dựng và phát triển của báo chí cách mạng Việt Nam (1925 - 2025); tổng kết lý luận và thực tiễn các giai đoạn phát triển của báo chí cách mạng Việt Nam qua từng thời kỳ lịch sử, đồng thời làm rõ đặc điểm, vai trò, đóng góp và những bài học quý báu mà báo chí cách mạng đã để lại cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

+ Môn loại: 079.597 / L302S

- Phòng Mượn: MH 15896

6/. 100 năm Báo chí cách mạng Việt Nam đồng hành cùng sự nghiệp vẻ vang của Đảng và dân tộc / Tạ Ngọc Tấn, Đặng Quang Định, Lý Việt Quang, Lê Trung Kiên,... - H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2025. - 787tr.; 24cm

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

Tóm tắt: Gồm các bài nghiên cứu làm rõ những đóng góp to lớn của báo chí cách mạng Việt Nam đối với sự nghiệp vẻ vang của Đảng và dân tộc qua các chặng đường lịch sử; phân tích, đánh giá về những lý luận và thực tiễn liên quan đến lịch sử hình thành và phát triển của báo chí cách mạng Việt Nam; rút ra những bài học kinh nghiệm, đề xuất phương hướng, giải pháp phát triển báo chí phục vụ đắc lực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

+ Môn loại: 079.597 / M458TR

- Phòng Mượn: MH 15899**100. TRIẾT HỌC**

7/. SUSAN ENGEL. Đời sống trí tuệ của trẻ em = The intellectual lives of children / Susan Engel; Nguyễn Ngọc Anh dịch; Nguyễn Văn Minh hiệu đính. - H.: Đại học Sư phạm, 2025. - 239tr.; 24cm. - (Tủ sách Giáo dục)

Tóm tắt: Khám phá đời sống trí tuệ của trẻ em thông qua quan sát và phân tích các hoạt động học tập, suy nghĩ và khám phá trong môi trường tự nhiên, đặc biệt nhấn mạnh vai trò của sự tò mò, trí tưởng tượng và động cơ nội tại trong quá trình phát triển nhận thức, đồng thời phê phán những hạn chế của giáo dục truyền thống khi chưa tạo điều kiện phát huy năng lực tư duy của trẻ. Nghiên cứu cách trẻ em đặt câu hỏi, giải quyết vấn đề và xây dựng hiểu biết về thế giới xung quanh thông qua các ví dụ thực tiễn, hướng tới việc nuôi dưỡng tư duy độc lập và sáng tạo trong giáo dục và phát triển trí tuệ trẻ em.

+ Môn loại: 155.4 / Đ462S

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23099**- Phòng Mượn: MH 15901-15902**

8/. PHẠM THU TRANG. Nhân cách dưới góc độ Mác-xít: Nghiên cứu lý luận và thực tiễn trong bối cảnh Việt Nam hiện nay: Sách chuyên khảo / Phạm Thu Trang. H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2025. - 199tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về con người và nhân cách, làm rõ khái niệm, đặc trưng, cấu trúc và các yếu tố tác động đến sự hình thành, phát triển nhân cách; thực trạng nhân cách con người Việt Nam trong bối cảnh hiện nay, những biểu hiện tích cực và hạn chế; đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng và phát triển nhân cách con người Việt Nam trong giai đoạn mới.

+ Môn loại: 170 / NH121C

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64909

- Phòng Mượn: MH 15925-15926

9/. NGUYỄN VIỆT HIỀN. Vấn đề đạo đức trong thực hành tâm lý lâm sàng/ Nguyễn Việt Hiền chủ biên; Lê Ngọc Trâm. - H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2025. 277tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày tổng quan về đạo đức trong tâm lý lâm sàng; các vấn đề đạo đức trong quan hệ nhà tâm lý - thân chủ và trong nghiên cứu tâm lý lâm sàng; đạo đức trong ứng dụng công nghệ và tâm lý học chuyển đổi số; cơ chế quản lý, kiểm tra và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp; hướng dẫn cộng đồng lựa chọn dịch vụ tâm lý lâm sàng uy tín và bảo vệ quyền lợi của thân chủ.

+ Môn loại: 174 / V121Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64864

- Phòng Mượn: MH 15916-15917

10/. DESMOND, WILLIAM. Các triết gia khuyến Nho / William Desmond; Đinh Hồng Phúc dịch. - H.: Đại học Sư phạm, 2025. - 351tr.; 24cm. - (Tủ sách Triết học)

Tóm tắt: Trình bày nguồn gốc, tư tưởng và các đại diện tiêu biểu của chủ nghĩa Khuyến nho, nhấn mạnh lối sống khổ hạnh, tự do cá nhân và sự phê phán các giá trị xã hội đương thời. Phân tích ý nghĩa của triết học Cynics trong bối cảnh lịch sử cổ đại cũng như ảnh hưởng của nó đối với các truyền thống triết học sau này, góp phần làm rõ vai trò của triết học Cynics trong lịch sử tư tưởng phương Tây và gợi mở những suy ngẫm về lối sống giản dị, tự chủ và phản kháng các chuẩn mực xã hội đương thời.

+ Môn loại: 183 / C101TR

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23100

- Phòng Mượn: MH 15903-15904

200. TÔN GIÁO

11/. HOÀNG MỘC LAN. Mối quan hệ giữa tôn giáo, tâm linh và sức khỏe tinh thần của con người trong xã hội hiện nay / Hoàng Mộc Lan, Trần Hà Thu, Ngô Mai Trang. - H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2025. - 298tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề chung về tôn giáo, tâm linh và tâm lý con người; những ảnh hưởng của tôn giáo, tâm linh đến sức khỏe.

- + Môn loại: 200.1 / M452QU
- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64865**
- **Phòng Mượn: MH 15918-15919**

300. KHOA HỌC XÃ HỘI, XÃ HỘI HỌC & NHÂN LOẠI HỌC

12/. Những vấn đề văn hoá, xã hội, con người nổi bật năm 2024 / Phạm Văn Linh, Nguyễn Tiến Dũng, Vũ Văn Hà, Vũ Tú Quyên. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 271tr.; 24cm

ĐTTS ghi: Hội đồng Lý luận Trung ương

Tóm tắt: Gồm các báo cáo tư vấn, báo cáo chuyên đề về các vấn đề văn hoá, xã hội và con người với những nội dung tầm nhìn Việt Nam đối với phát triển khoa học vì con người, quan điểm của Đảng về văn hóa trong thời kỳ đổi mới.

+ Môn loại: 300.9597 / NH556V

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23089**
- **Phòng Mượn: MA 30000**

13/. PHAN TÂN. Lý thuyết về dư luận xã hội: Từ góc nhìn của Wilson, vận dụng cho Việt Nam / Phan Tân. - H.: Khoa học xã hội, 2025. - 219tr.; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu hệ thống lý thuyết về dư luận xã hội dựa trên quan điểm của học giả Francis Graham Wilson, gồm việc nhận thức về sự tham gia của người dân, các chiều cạnh và phương pháp nghiên cứu dư luận từ truyền thống đến hiện đại, đồng thời phân tích khả năng vận dụng các lý thuyết này vào bối cảnh thực tiễn tại Việt Nam.

+ Môn loại: 302.01 / L600TH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23121**
- **Phòng Mượn: MA 30027-30028**

14/. DUNG NGUYỄN. Trí tuệ nhân tạo về làng / Dung Nguyễn. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 200tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu những ứng dụng gần gũi, thiết thực của trí tuệ nhân tạo trong đời sống và công việc thường ngày; hướng dẫn cài đặt và sử dụng ChatGPT trên điện thoại di động; cách giao tiếp hiệu quả để nhận được kết quả chính xác và chất lượng; kết nối sức mạnh công nghệ với việc bảo tồn văn hóa và phát triển các hoạt động kinh tế, kinh doanh thực tiễn; hướng tới giá trị cộng đồng, khuyến khích chia sẻ kinh nghiệm và xây dựng những mạng lưới tri thức tại địa phương để cùng nhau tiến bộ.

+ Môn loại: 303.48 / TR300T

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64899**
- **Phòng Mượn: MA 30108-30109**

15/. NGUYỄN THIÊN NHÂN. Việc sinh con trong thế kỷ XXI quyết định vận mệnh quốc gia: Sách chuyên khảo / Nguyễn Thiên Nhân. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 558tr.: Hình; 21cm

Tóm tắt: Phân tích thực trạng biến động dân số và mức sinh trong thế kỷ 21, cảnh báo về nguy cơ suy giảm lao động và suy vong quốc gia nếu không duy trì được mức sinh thay thế, đồng thời phân tích bài học từ các nước châu Á (Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Trung Quốc) và đề xuất các nhóm giải pháp chiến lược để Việt Nam phát triển bền vững.

+ Môn loại: 304.6 / V303S

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64907

- Phòng Mượn: MA 30118-30119

16/. Những bông hoa tháng 10: Gương sáng phụ nữ đổi mới sáng tạo / Nguyên Nguyên, Hồng Thắm, Minh Hiệp, Ngọc Thanh,... - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. 120tr.: Hình ảnh; 21cm. - (Dự án 6)

Tóm tắt: Tập hợp những bài viết về chân dung 30 nữ cán bộ Hội tiêu biểu được vinh danh tại Giải thưởng Nguyễn Thị Định lần thứ Nhất năm 2024; khẳng định rằng trong bất cứ hoàn cảnh nào, người phụ nữ Việt Nam vẫn luôn kiên cường, sáng ngời những phẩm chất: Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang.

+ Môn loại: 305.409597 / NH556B

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64878

- Phòng Mượn: MA 30076

17/. ĐOÀN ÁNH DƯƠNG. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Vấn đề phụ nữ ở nước ta / Biên soạn, giới thiệu: Đoàn Ánh Dương. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 498tr.: Ảnh; 21cm. - (Phụ nữ từng thư - Tủ sách Giới & Phát triển)

Tóm tắt: Tuyển chọn các bài nói chuyện, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước và sau năm 1945 về phụ nữ như: nữ quyền, phong trào giải phóng phụ nữ, xóa bỏ bất bình đẳng, đề cao vai trò của người phụ nữ trong xã hội mới...

+ Môn loại: 305.4209597 / CH500T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64863

- Phòng Mượn: MA 30053-30055

18/. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng giai cấp công nhân: Sách chuyên khảo/ Lê Thị Hiền, Trần Thị Huyền đồng chủ biên; Đinh Quang Thành, Huỳnh Chiến Thắng, Nguyễn Thị Thu. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 227tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề nền tảng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng giai cấp công nhân; giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng giai cấp công nhân.

+ Môn loại: 305.509597 / T550T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64920

- Phòng Mượn: MA 30128-30129

19/. VĂN NGỌC NHUẬN. Sắc màu các dân tộc Việt Nam / Văn Ngọc Nhuận. H.: Văn hóa dân tộc, 2025. - 143tr.: Ảnh; 25cm

Tóm tắt: Bao gồm 260 bức ảnh tiêu biểu về phong tục tập quán, tín ngưỡng, nếp sinh hoạt, trang phục và lễ hội truyền thống... của cộng đồng dân tộc Kinh, Khmer, Hoa, Chăm, cùng các dân tộc vùng Tây Bắc và Tây Nguyên.

+ Môn loại: 305.8009597 / S113M

- **Phòng Mượn: MA 29446-29447**

- **Phòng đọc Tra cứu: TC 4960-4961**

20/. Giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc Tày vùng Đông Bắc - Bắc Bộ / Nguyễn Thị Nội chủ biên; Đỗ Thùy Ninh, Trần Huy Ngọc, Đào Thị Tân. - Thái Nguyên: Đại học Thái Nguyên, 2025. - 259tr.; 21cm

Tóm tắt: Làm rõ những giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của người Tày, đưa ra giải pháp góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

+ Môn loại: 305.89591 / GI-550GI

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64897**

- **Phòng Mượn: MA 30105-30106**

21/. Người Cờ Lao ở Việt Nam = The Cờ Lao in Vietnam. - H.: Thông tấn, 2025. 139tr.: Hình ảnh; 23x25cm

Sách song ngữ: Việt - Anh

Tóm tắt: Tập hợp 200 bức ảnh từ nhiều nguồn tư liệu được chú giải chi tiết cùng những bài viết ngắn gọn, cô đọng; tái hiện diện mạo đời sống văn hóa vật chất và đời sống văn hóa tinh thần của người Cờ Lao thông qua lịch sử, địa bàn cư trú, đặc điểm làng bản, nhà ở, phương thức sinh hoạt, nguồn sống, trang phục, trang sức, tín ngưỡng, lễ hội.

+ Môn loại: 305.89591 / NG558C

- **Phòng Mượn: MA 29990**

- **Phòng đọc Tra cứu: TC 4994-4995**

22/. NGUYỄN HỒNG VINH. Con người Việt Nam vào kỷ nguyên mới/ Nguyễn Hồng Vinh. - H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2025. - 339tr.; 24cm

Tóm tắt: Tập hợp các bài báo, bài viết, trả lời phỏng vấn của tác giả phản ánh những vấn đề thời sự của đất nước, thể hiện suy nghĩ, tình cảm của tác giả dành cho những con người và đất nước Việt Nam. Qua đó nhấn mạnh vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của con người Việt Nam trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Môn loại: 306.09597 / C430NG

- **Phòng Mượn: MA 29994**

23/. Những bài viết về văn hoá, báo chí của Bác Hồ trên báo Nhân dân / Lê Phan Anh, Hà Phương Mai, Ngô Hoàng Khánh, Phạm Quang Vinh, Nguyễn Văn Bắc,... H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 507tr.: Hình ảnh; 23x25cm

ĐTTS ghi: Báo Nhân dân

Tóm tắt: Gồm 300 bài viết của Bác Hồ dưới nhiều bút danh, được tuyển chọn từ năm 1951 đến năm 1969 về niềm tin sâu sắc vào sự nghiệp cách mạng và sức mạnh của quần chúng nhân dân, thấy rõ quan điểm, đường lối của Đảng trong đối nội cũng như đối ngoại; khẳng định về phẩm chất của người đảng viên Đảng Lao động mà thực chất là đảng viên Đảng Cộng sản; thấy rõ nguyên tắc, phương pháp làm báo chí cách mạng...

+ Môn loại: 306.09597 / NH556B
- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23081**
- **Phòng Mượn: MA 29989**

24/. ĐINH XUÂN DŨNG. Văn hóa Việt Nam đương đại: Cơ hội và thách thức/ Đinh Xuân Dũng. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 551tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày lý luận về phát triển văn hóa Việt Nam đương đại; các hệ giá trị văn hoá; thực tiễn văn hóa Việt Nam từ đại hội XIII của Đảng; phát huy tiềm năng văn hóa các vùng miền; phát huy sức mạnh văn hóa trong xây dựng lực lượng vũ trang trong thời kỳ mới.

+ Môn loại: 306.09597 / V115H
- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23097**
- **Phòng Mượn: MA 30008**

25/. ĐINH XUÂN DŨNG. Phụ nữ Việt Nam làm theo lời Bác - Chủ tịch Hồ Chí Minh với vấn đề phát triển văn hóa và giáo dục / Biên soạn: Đinh Xuân Dũng, Nguyễn Như Ý. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 200tr.; 21cm. - (Tủ sách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp các bài viết, bài nói của Bác Hồ về văn hóa và giáo dục; những mâu chuyện về phụ nữ Việt Nam học và làm theo Bác hồ về văn hóa và giáo dục.

+ Môn loại: 306.4309597 / PH500N
- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64908**
- **Phòng Mượn: MA 30120-30122**

26/. PISANI, FRANCIS. Du hành trong các thành phố thông minh: Đi giữa cực dữ liệu và cực tham gia: Phóng sự - Điều tra / Francis Pisani; Nguyễn Quang Vinh dịch từ nguyên bản tiếng Pháp. - H.: Khoa học xã hội, 2025. - 171tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày ý tưởng qua các chuyến du hành của tác giả tới 45 thành phố thuộc 32 quốc gia như Seoul, Sondo (Hàn Quốc), Jakarta (Indonesia), Barcelona (Ý), Goterburr (Thụy Điển)... giúp nắm bắt những thông tin xung quanh khái niệm "đô thị thông minh"; phân tích mối quan hệ "giữa cực số liệu và cực tham gia" của mỗi đô thị thông minh.

+ Môn loại: 307.1 / D500H
- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23107**
- **Phòng Mượn: MA 30015-30016**

27/. Phát huy tổng hợp hệ giá trị văn hóa trong xây dựng nông thôn mới: Sách chuyên khảo / Biên soạn: Lê Thị Hiền, Nguyễn Thị Lương Uyên (đồng chủ biên), Nguyễn Thị Kim Dung... - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 220tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn về phát huy tổng hợp các giá trị văn hóa truyền thống và phát triển các giá trị văn hóa mới trong xây dựng nông thôn mới bền vững; thực trạng, dự báo biến đổi các giá trị văn hoá, phương hướng và giải pháp phát huy tổng hợp các giá trị văn hóa truyền thống và phát triển các giá trị văn hóa mới trong xây dựng nông thôn mới bền vững.

+ Môn loại: 307.72 / PH110H
- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64904**
- **Phòng Mượn: MA 30112-30113**

320. KHOA HỌC CHÍNH TRI

28/. VŨ ĐỨC LIÊM. Nhà nước và quyền lực chính trị ở Việt Nam đầu thế kỉ XIX / Vũ Đức Liêm. - H.: Đại học Sư phạm, 2025. - 339tr.; 24cm. - (Tủ sách Sử học)

Tóm tắt: Nhận diện đặc điểm của mô hình nhà nước quân chủ Việt Nam đầu thế kỉ XIX và vai trò của nó trong tiến trình lịch sử dân tộc trên cơ sở nghiên cứu tổ chức và cách thức vận hành của bộ máy nhà nước Việt Nam trong giai đoạn đầu triều nhà Nguyễn, đặc biệt dưới thời Gia Long và Minh Mạng; phân tích cơ cấu hành chính, hệ thống quan lại, cơ chế quản lý lãnh thổ và phương thức thực thi quyền lực chính trị của triều đình trung ương cùng mối quan hệ giữa nhà nước với xã hội, làng xã và các vùng địa phương cũng như những cải cách với mục đích củng cố quyền lực tập quyền.

+ Môn loại: 320.109597 / NH100N
- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23098**
- **Phòng Mượn: MA 30009-30010**

29/. VŨ TRỌNG LÂM. Quản trị quốc gia trong thế giới đầy biến động: Sách chuyên khảo / Vũ Trọng Lâm, Đoàn Văn Dũng. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 219tr.; 21cm

Tóm tắt: Nghiên cứu những vấn đề cơ sở lý luận về quản trị quốc gia; quản trị quốc gia trong bối cảnh thế giới biến động; kinh nghiệm quản trị quốc gia ở một số nước trên thế giới; thực trạng quản trị quốc gia ở Việt Nam; quản trị quốc gia ở Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 320.1 / QU105TR
- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64866**
- **Phòng Mượn: MA 30056**

30/. HỒ SĨ QUÝ. Quá trình xác lập và thực thi chủ quyền của Việt Nam tại Hoàng Sa, Trường Sa thời thuộc Pháp = The process of establishing and exercising Vietnamese sovereignty over the Paracels and Spratlys islands during the French colonial period / Hồ Sĩ Quý. - H.: Khoa học xã hội, 2025. - 342tr.; 24cm

ĐTTS ghi: Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Tóm tắt: Tổng quan về chủ quyền của Việt Nam đối với hai Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa; nước Pháp công nhận quá trình xác lập và thực thi chủ quyền của các triều đại phong kiến Việt Nam tại hai Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, chịu trách nhiệm kế thừa và tiến hành những hành động pháp lý khẳng định chủ quyền của Việt Nam; quá trình xác lập và thực thi chủ quyền của Việt Nam tại Hoàng Sa, Trường Sa thời thuộc Pháp giai đoạn 1909-1938; Hoàng Sa và Trường Sa sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

+ Môn loại: 320.109597 / QU100TR
- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23106**

- Phòng Mượn: MA 30013-30014

31/. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ chủ quyền biển đảo của tổ quốc trong kỷ nguyên mới - Giá trị lý luận và thực tiễn: Sách chuyên khảo / Biên soạn: Vũ Trọng Hùng chủ biên; Hoàng Thị Kim Thanh, Dương Thị Huệ.... - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 260tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày khái quát về chủ quyền biển, đảo của Việt Nam; tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ chủ quyền biển, đảo và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam trong kỷ nguyên mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 320.1 / V121D

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64923

- Phòng Mượn: MA 30134-30135

32/. BÙI ĐÌNH BÔN. Cục diện Đông Nam Á ba thập niên đầu thế kỷ XXI và tác động đến Việt Nam / Bùi Đình Bôn, Phạm Anh Vũ đồng chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 200tr.: Bản đồ; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cục diện khu vực Đông Nam Á từ đầu thế kỷ XXI đến năm 2025; dự báo cục diện khu vực Đông Nam Á đến năm 2030; tác động của cục diện khu vực Đông Nam Á đến Việt Nam và kiến nghị chính sách của Việt Nam với ASEAN đến năm 2030.

+ Môn loại: 320.959 / C506D

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64890

- Phòng Mượn: MA 30091-30092

33/. Những định hướng đột phá mang tính cách mạng trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước / Nguyễn Mạnh Hùng, Đoàn Văn Báu, Đinh Ngọc Giang, Hoàng Anh, Lê Văn Chiến,... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 571tr.; 24cm

ĐTTS ghi: Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Ban Tuyên giáo và Dân vận trung ương. Hội đồng Lý luận trung ương

Tóm tắt: Gồm các bài viết về những vấn đề chung về kỷ nguyên phát triển mới của đất nước; đưa ra định hướng, giải pháp đột phá để Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

+ Môn loại: 320.9597 / NH556Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23094

- Phòng Mượn: MA 30005

34/. Con người, quyền con người là trung tâm, mục tiêu, chủ thể và động lực phát triển đất nước / Nguyễn Xuân Thắng, Nguyễn Hữu Nghĩa, Lê Hải Bình, Phan Chí Hiếu, Lê Văn Lợi,... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 844tr.; 24cm

ĐTTS ghi: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Tạp chí Cộng sản. Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam. Tỉnh ủy Hưng Yên

Tóm tắt: Gồm các bài tham luận về vấn đề lý luận lấy con người, quyền con người là trung tâm, mục tiêu, chủ thể và động lực phát triển đất nước; vận dụng quan

điểm, cách tiếp cận lấy con người, quyền con người là trung tâm, mục tiêu, chủ thể và động lực phát triển đất nước từ thực tiễn các bộ, ngành, địa phương.

+ Môn loại: 323.09597 / C430NG

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23086**

- **Phòng Mượn: MA 29997**

35/. VŨ TRỌNG LÂM. Đảng Cộng sản Việt Nam qua các kỳ Đại hội - Những quyết sách lịch sử / Vũ Trọng Lâm chủ biên; Nguyễn Thị Mai Chi, Phạm Thị Ngọc Bích, Vũ Thị Hương. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2024. - 323tr.: Hình ảnh; 24cm

Tóm tắt: Sách phân tích toàn diện những quyết sách lịch sử của Đảng ở mỗi kỳ đại hội, là cơ sở quan trọng định hướng cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong tổ chức thực hiện mọi nhiệm vụ cách mạng phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

+ Môn loại: 324.2597071 / Đ106C

- **Phòng đọc Tra cứu: TC 4987**

36/. Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030: Lưu hành nội bộ. - Cần Thơ: Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Cần Thơ, 2025. - 403tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Đảng bộ thành phố Cần Thơ. Đảng cộng sản Việt Nam

Tóm tắt: Trình bày bài phát biểu khai mạc đại hội; báo cáo chính trị đại hội; báo cáo kiểm điểm của Ban chấp hành Đảng bộ; bài phát biểu của đồng chí Trần Thanh Mẫn ủy viên Bộ chính trị, Chủ tịch Quốc hội; nghị quyết đại hội; chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ; danh sách Ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư nhiệm kỳ 2025-2030...

+ Môn loại: 324.2597071 / V115K

- **Phòng đọc Địa chí: DC 3236-3237**

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 63956**

- **Phòng Mượn: MH 15149-15150**

37/. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về dự thảo văn kiện và công tác nhân sự Đại hội XIV của Đảng: Sách chuyên khảo / Biên soạn: Nguyễn Bá Hùng, Lê Văn Lợi (đồng chủ biên), Nguyễn Huy Hoàng.... - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 560tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm 37 bài viết với những luận cứ khoa học, lý luận và thực tiễn vững chắc, góp phần nhận diện rõ âm mưu, thủ đoạn, nội dung xuyên tạc của các thế lực thù địch; đồng thời khẳng định, bảo vệ tính đúng đắn, khoa học, cách mạng của các dự thảo văn kiện Đại hội XIV và công tác chuẩn bị nhân sự của Đảng.

+ Môn loại: 324.2597075 / Đ125TR

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64902**

- **Phòng Mượn: MH 15923-15924**

38/. NGUYỄN VĂN TRƯỜNG. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù

địch trong quân đội hiện nay: Sách chuyên khảo / Nguyễn Văn Trường. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 228tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở khoa học để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong quân đội; những yếu tố tác động, yêu cầu và giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong quân đội hiện nay.

+ Môn loại: 324.2597075 / T116C

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64875

- Phòng Mượn: MH 15920-15921

39/. NGUYỄN BÁ DƯƠNG. Trí tuệ và bản lĩnh - Sức mạnh niềm tin chiến thắng: Sách chuyên khảo / Nguyễn Bá Dương. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. 419tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm 20 chuyên đề làm rõ những vấn đề có tính nền tảng, chiến lược trong công tác tư tưởng, lý luận, công tác tuyên truyền, giáo dục của Đảng và Quân đội trong giai đoạn mới; luận giải những vấn đề nổi bật của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chỉ rõ âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "phi chính trị hoá" lực lượng vũ trang; đồng thời khẳng định giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh, niềm tin cách mạng và sức mạnh chính trị - tinh thần của quân và dân ta trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Môn loại: 324.2597075 / TR300T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64853

- Phòng Mượn: MH 15914-15915

40/. NGUYỄN VĂN HƯỞNG. Thế giới đang thay đổi: Chuyên luận / Nguyễn Văn Hưởng. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 559tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Trình bày hình thái, nguyên nhân, hệ quả của các cuộc xung đột từ Chiến tranh Thế giới thứ 2 cho đến hiện nay; tình hình nước Nga trong những năm gần đây, đặc biệt là giai đoạn diễn ra chiến dịch quân sự đặc biệt của Nga vào Ukraine.

+ Môn loại: 327.1 / TH250GI

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64845

41/. Chủ tịch Hồ Chí Minh với ngành ngoại giao / Nguyễn Minh Vũ, Nguyễn Hùng Sơn, Lê Đình Tĩnh, Nguyễn Mạnh Đông, Đặng Cẩm Tú,... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 759tr.; 24cm

ĐTTS ghi: Bộ Ngoại giao

Tóm tắt: Gồm các bài viết của các đồng chí lãnh đạo Đảng, nhà nước, các chính khách, nhà ngoại giao, nhà nghiên cứu, học giả trong và ngoài nước... thể hiện sinh động tư tưởng, nghệ thuật, phong cách, trí tuệ, văn hóa ngoại giao Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 327.597 / CH500T

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23095

- Phòng Mượn: MA 30006

42/. 65 năm vun đắp tình hữu nghị thủy chung, mẫu mực Việt Nam - CuBa = 65 años cultivando la amistad leal y ejemplar entre Vietnam y Cuba / Biên soạn: Vũ Trọng Lâm chủ biên; Vũ Thị Hương, Nguyễn Thị Thuý,...; Đặng Hồng Quân, Dương Quỳnh Mai dịch. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 211tr.: Minh họa; 24cm

Chính văn bằng 2 thứ tiếng: Việt - Tây Ban Nha

Tóm tắt: Ghi lại những tư liệu, hình ảnh phản ánh mối quan hệ đặc biệt và đoàn kết, gắn bó giữa Việt Nam - Cuba trong 65 năm qua (02/12/1960 - 02/12/2025).

+ Môn loại: 327.59707291 / S111M

- Phòng đọc Tra cứu: TC 4988-4989

43/. 80 năm Quốc hội Việt Nam (1946-2026) = 80 years of the national assembly of Vietnam. - H.: Thông tấn, 2025. - 507tr.: Ảnh; 25cm

ĐTTS: Văn phòng Quốc hội. Thông tấn xã Việt Nam

Tóm tắt: Sự ra đời của Quốc hội Việt Nam, Quốc hội khóa I hoạt động trong nền Dân chủ Cộng hòa (1946-1960); Quốc hội Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1960-1976); Quốc hội Việt Nam với công cuộc đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1976-2021); Quốc hội khóa XV hướng tới kỷ nguyên vươn mình (2021-2026).

+ Môn loại: 328.597 / T104M

- Phòng đọc Tra cứu: TC 4953

44/. Vinh quang 80 năm Quốc Hội Việt Nam: Thông tin chuyên đề / Thư viện thành phố Cần Thơ. - Cần Thơ: Thư viện thành phố Cần Thơ, 2026. - 221tr.; 30cm

ĐTTS ghi: Kỷ niệm 80 năm ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam (09/01/1946 - 09/01/2026)

Tóm tắt: Giới thiệu từ Quốc dân Đại hội Tân Trào đến cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên (1944-1946); tổ chức và hoạt động của Quốc hội Việt Nam (1946 - 2026); Quốc hội Việt Nam trong kỷ nguyên mới; một số hồi ức của các nhân chứng lịch sử trong cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam năm 1946.

+ Môn loại: 328.597 / V312QU

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23073

- Phòng Mượn: MA 29985-29986

330. KINH TẾ HỌC

45/. TRẦN QUỐC TOẢN. Xây dựng và hoàn thiện đồng bộ thể chế tạo động lực phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới của đất nước: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn / Trần Quốc Toản. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 454tr.; 24cm

Tóm tắt: Phân tích một cách hệ thống những vấn đề chung về thể chế phát triển, đi sâu xây dựng, hoàn thiện thể chế phát triển trong một số lĩnh vực, qua đó góp phần làm rõ những vấn đề cốt lõi về thể chế phát triển, với trọng tâm là đổi mới tư duy phát triển mang tính đột phá, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, môi trường...

+ Môn loại: 330.9597 / X126D
- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23093**
- **Phòng Mượn: MA 30004**

46/. VŨ HƯƠNG LAN. Lao động trẻ em trong du lịch ở Sa Pa / Vũ Hương Lan. H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2025. - 279tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày tổng quan, khái niệm và tiếp cận nghiên cứu lao động trẻ em trong du lịch ở Sa Pa; không gian văn hoá, hoạt động du lịch, thực trạng, nguyên nhân và những tác động của lao động trẻ em trong du lịch ở Sa Pa; khuyến khích chính sách và mô hình can thiệp.

+ Môn loại: 331.11 / L108Đ
- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64891**
- **Phòng Mượn: MA 30093-30094**

47/. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÙY. Tiếng Việt và chính sách kinh tế - thương mại Việt Nam / Nguyễn Thị Phương Thùy, Phạm Thị Thúy Hồng. - H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2025. - 250tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu chính sách kinh tế và chính sách tài chính Việt Nam, bao gồm: những bước tiến và thách thức trong giai đoạn phát triển mới; chính sách tài khoá, định hướng và thách thức, chính sách tiền tệ, sự tương tác giữa chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ Việt Nam, chính sách thuế, chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp Việt Nam...

+ Môn loại: 332.01 / T306V
- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64893**
- **Phòng Mượn: MA 30097-30098**

48/. NGUYỄN THỊ HẠ. Phát triển lĩnh vực công nghệ tài chính (Fintech) của Trung Quốc và một số hàm ý đối với Việt Nam / Nguyễn Thị Hạ. - H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2024. - 334tr.; 21cm

Tóm tắt: Sách phân tích, đánh giá và cập nhật những vấn đề lý luận và thực tiễn về phát triển lĩnh vực công nghệ tài chính của Trung Quốc: Chính sách quản lý, phát triển, hệ sinh thái phát triển, quy mô và mức độ hoàn thiện của thị trường và những xu hướng tác động từ sự phát triển công nghệ tài chính.

+ Môn loại: 332.02 / PH110TR
- **Phòng Mượn: MA 30033**

49/. LÊ THANH TÂM. Tài chính toàn diện trong bối cảnh chuyển đổi số tại Việt Nam: Lý luận và thực tiễn: Sách chuyên khảo / Lê Thanh Tâm. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 415tr.; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quan về tài chính toàn diện trong bối cảnh chuyển đổi số; tài chính toàn diện và hệ sinh thái Fintech; tài chính toàn diện và hoạt độngj của ngân hàng trong bối cảnh chuyển đổi số và tài chính toàn diện và tài chính vi mô cho phát triển bền vững.

+ Môn loại: 332.09597 / T103CH
- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23096**

- Phòng Mượn: MA 30007

50/. LƯƠNG QUANG HUY. Những điều cần biết về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả / Lương Quang Huy, Đồng Thị Thu Thủy. - H.: Công thương, 2025. 187tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm những câu hỏi đáp về quy định chung trong sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong một số lĩnh vực trọng điểm; quản lý và thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quản lý nhà nước và quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

+ Môn loại: 333.791 / NH556Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64862

- Phòng Mượn: MA 30051-30052

51/. Phân vùng chất lượng nước biển ven bờ Việt Nam bằng chỉ số chất lượng nước, phục vụ phát triển kinh tế biển bền vững / Lê Văn Nam chủ biên; Cao Thị Thu Trang, Phạm Thị Kha, Dương Thanh Nghị, Đinh Hải Ngọc, Lê Xuân Sinh,... - H.: Khoa học tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 285tr.: Bảng, hình; 24cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam)

ĐTTS ghi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Tóm tắt: Tổng quan về chỉ số chất lượng và phân vùng chất lượng nước biển dựa trên chỉ số chất lượng nước; nguồn thải tác động đến chất lượng nước, phương pháp phát triển chỉ số chất lượng nước vùng biển ven bờ Việt Nam; các chỉ số chất lượng nước vùng biển ven bờ phía Bắc, miền Trung và miền Nam Việt Nam; phân vùng chất lượng nước biển ven bờ Việt Nam, giải pháp bảo vệ môi trường nước biển phục vụ phát triển kinh tế bền vững.

+ Môn loại: 333.91009597 / PH121V

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23111

- Phòng Mượn: MA 30021-30022

52/. Môi trường bãi cát ven biển Đông Bắc Việt Nam / Đỗ Thị Thu Hương chủ biên; Trần Đình Lân, Nguyễn Văn Thảo, Nguyễn Đắc Vệ, Nguyễn Thị Thu Hà. - H.: Khoa học tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 277tr.: Minh họa; 24cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam)

ĐTTS ghi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Tóm tắt: Tổng quan về hệ thống bãi cát biển; môi trường và sinh thái bãi cát biển; các tác nhân ảnh hưởng đến chất lượng môi trường bãi cát biển; xây dựng chỉ số môi trường định hướng sử dụng hợp lý bãi cát biển; lượng hóa mức độ sử dụng bền vững bãi cát biển vùng bờ Đông Bắc.

+ Môn loại: 333.91 / M452TR

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23112

- Phòng Mượn: MA 30023-30024

53/. Nghiệp vụ quản lý nợ công. - H.: Kinh tế - Tài chính, 2025. - 335tr.; 27cm

ĐTTS ghi: bộ Tài chính

Tóm tắt: Gồm 8 chuyên đề tổng quan về nợ công và quản lý nợ công; công cụ quản lý nợ công; bảo đảm khả năng trả nợ công; huy động vốn vay của Chính phủ; cho vay lại vốn nước ngoài của Chính phủ; quản lý nợ chính quyền địa phương; quản lý nợ được Chính phủ bảo lãnh; kế toán, kiểm toán và báo cáo thông tin về nợ công.

+ Môn loại: 336.3 / NGH307V

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23080

54/. LÊ XUÂN DIỆU. Phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở vùng Đồng bằng sông Hồng: Sách chuyên khảo / Lê Xuân Diệu. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. 260tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày lý luận, thực trạng phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở vùng đồng bằng sông Hồng; quan điểm và giải pháp phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở vùng đồng bằng sông Hồng thời gian tới.

+ Môn loại: 338.1095973 / PH124TR

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64870

- Phòng Mượn: MA 30063-30064

55/. LÊ ANH TUẤN. Phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược toàn cầu: Sách chuyên khảo / Lê Anh Tuấn, Hà Huy Ngọc đồng chủ biên. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 502tr.; 24cm

Tóm tắt: Tổng quan về ngành công nghiệp bán dẫn, toàn cảnh chuỗi giá trị ngành công nghiệp bán dẫn, phát triển ngành công nghiệp bán dẫn của một số quốc gia và vùng lãnh thổ trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam, điều chỉnh chính sách đầu tư của Việt Nam về lĩnh vực công nghệ cao trong bối cảnh áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu; tiếp cận chiến lược để Việt Nam trở thành cứ điểm, mắt xích mới trong chuỗi giá trị ngành công nghiệp bán dẫn toàn cầu.

+ Môn loại: 338.4 / PH110TR

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23092

- Phòng Mượn: MA 30003

56/. ĐỖ THỊ THANH THÚY. Bảo vệ và phát huy tài nguyên di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh, bền vững ở Việt Nam: Từ thực tiễn hai di sản thế giới Đô thị cổ Hội An và Quần thể danh thắng Tràng An / Đỗ Thị Thanh Thủy chủ biên. - H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2024. - 471tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về bảo vệ phát huy tài nguyên di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh, bền vững; bức tranh chung về địa bàn nghiên cứu và các tài nguyên di sản văn hoá; thực trạng bảo vệ và phát huy tài nguyên di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh, bền vững tại di sản văn hóa thế giới Đô thị cổ Hội An và Quần thể danh thắng Tràng An; một số vấn đề đặt ra, dự báo xu hướng và đề xuất nguyên tắc, tiêu chí, mô hình về bảo vệ và phát huy hiệu quả tài nguyên di sản văn hóa.

+ Môn loại: 338.4 / B108V

- Phòng Mượn: MA 29993

57/. ÚT TRINH. Sổ tay hướng dẫn làm du lịch cộng đồng: Miền xanh trọn vị / Út Trinh, Huỳnh Nhị. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 199tr.: Minh họa; 21cm. - (Dự án 6)

Tóm tắt: Cung cấp kiến thức cơ bản và hệ thống về quan niệm, đặc điểm, tác động cũng như định hướng phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững; giúp cho những ai đang quan tâm, mong muốn tham gia lĩnh vực cộng đồng có cái nhìn đầy đủ, khoa học và gắn với thực tiễn.

+ Môn loại: 338.4 / S450T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64898

- Phòng Mượn: MA 30107

58/. TRẦN XUÂN HIỂN. Đánh giá rủi ro - Phương pháp và ứng dụng / Trần Xuân Hiển. - H.: Khoa học - Công nghệ - Truyền thông, 2025. - 199tr.: Minh họa; 27cm

Tóm tắt: Khái quát công tác đánh giá rủi ro và phương pháp đánh giá rủi ro; ứng dụng đánh giá rủi ro trong một số lĩnh vực sản xuất có nguy cơ gây tai nạn cao; đánh giá rủi ro nhà máy sản xuất trong lĩnh vực cơ khí; đánh giá rủi ro trong lĩnh vực thi công xây dựng; đánh giá rủi ro trong lĩnh vực sản xuất hóa chất.

+ Môn loại: 338.5 / Đ107GI

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23075

- Phòng Mượn: MA 29987-29988

59/. Tăng cường liên kết, hợp tác với doanh nghiệp FDI: Từ kinh nghiệm thế giới đến thực tiễn ở Việt Nam / Nguyễn Thị Thùy Vinh, Vũ Hoàng Nam chủ biên; Lê Thị Ngọc Bích, Phạm Trần Hải, Hoàng Bảo Trâm,... - H.: Công thương, 2025. 218tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày một số vấn đề lý luận về liên kết giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp trong nước. Kinh nghiệm trên thế giới về tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước. Thực trạng và giải pháp tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước.

+ Môn loại: 338.8 / T116C

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64855

- Phòng Mượn: MA 30037-30038

60/. Hỏi - đáp về Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia / Ngô Đông Hải, Huỳnh Thành Đạt, Nguyễn Thái Bình, Đoàn Văn Báu,... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 175tr.; 19cm

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo và Dân vận trung ương. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật

Tóm tắt: Tập hợp các câu hỏi - đáp về bối cảnh đặt ra yêu cầu ban hành, nội dung cốt lõi và công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

+ Môn loại: 338.9 / H428Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64936

- Phòng Mượn: MA 30145

340. LUẬT PHÁP

61/. VÕ KHÁNH VINH. Triết học pháp luật / Võ Khánh Vinh. - H.: Khoa học xã hội, 2025. - 898tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề chung của triết học pháp luật; phương pháp luận của triết học pháp luật; lịch sử triết học pháp luật; những vấn đề cơ bản và cụ thể của triết học pháp luật.

+ Môn loại: 340 / TR308H

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23104

- Phòng Mượn: MA 30011-30012

62/. HUY THÁI. Hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra - Những điều cần biết trong hoạt động thanh tra / Huy Thái hệ thống, biên soạn. - H.: Hồng Đức, 2025. 331tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu về Luật Thanh tra với những quy định chung và quy định cụ thể về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thanh tra; hoạt động thanh tra; nhiệm vụ, quyền hạn của người tiến hành thanh tra; quyền và nghĩa vụ của đối tượng thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong hoạt động thanh tra; thực hiện kết luận thanh tra; phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm toán nhà nước, điều tra, kiểm sát, kiểm tra; điều kiện bảo đảm hoạt động thanh tra cùng các điều khoản thi hành và những quy định mới cần biết trong hoạt động thanh tra.

+ Môn loại: 342.597 / H561D

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64873

- Phòng Mượn: MA 30070-30071

63/. Quyền con người, quyền công dân qua các bản Hiến pháp Việt Nam: Lịch sử và hiện tại: Sách chuyên khảo / Trương Hồng Quang chủ biên; Hoàng Diệu My, Hòa Thị Thủy, Nguyễn Thị Hằng Như. - H.: Khoa học xã hội, 2025. - 223tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày lý luận về Hiến pháp và chế định quyền con người, quyền công dân trong Hiến pháp; chế định quyền con người, quyền công dân qua các bản Hiến pháp Việt Nam; thực tiễn thể chế hóa Hiệp pháp năm 2013 và một số khuyến nghị nhằm tiếp tục hoàn thiện chế định quyền con người, quyền công dân ở Việt Nam.

+ Môn loại: 342.59708 / QU527C

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23108

- Phòng Mượn: MA 30017-30018

64/. HOÀI THƯƠNG. Cẩm nang công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự trong tình hình mới và những quy định pháp luật cần biết / Hoài Thương hệ thống, biên soạn. - H.: Hồng Đức, 2025. - 331tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu về Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự với những quy định chung và quy định cụ thể về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; quyền, nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và chế độ,

chính sách, ngân sách bảo đảm trong hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; các điều khoản thi hành. Công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự trong tình hình mới.

+ Môn loại: 343.597 / C120N

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64892**

- **Phòng Mượn: MA 30095-30096**

65/. Chế độ kế toán áp dụng cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. H.: Kinh tế - Tài chính, 2025. - 287tr.: Bảng; 24cm

ĐTTS ghi: Bộ Tài chính

Tóm tắt: Giới thiệu toàn văn Luật Kế toán với những qui định chung và qui định cụ thể nội dung công tác kế toán, tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán, hoạt động kinh doanh dịch vụ kế toán, quản lý nhà nước về kế toán và các điều khoản thi hành, kèm theo một số các văn bản, nghị định, thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn.

+ Môn loại: 343.597 / CH250Đ

- **Phòng Mượn: MA 30026**

66/. Chế độ kế toán Bảo hiểm xã hội. - H.: Kinh tế - Tài chính, 2025. - 499tr.: Bảng; 24cm

ĐTTS ghi: Bộ Tài chính

Tóm tắt: Giới thiệu toàn văn Luật Kế toán với những qui định chung và qui định cụ thể về nội dung công tác kế toán, tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán, hoạt động kinh doanh dịch vụ kế toán, quản lý nhà nước về kế toán cùng các điều khoản thi hành; gồm các Văn bản, Nghị định, Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán quỹ bảo hiểm xã hội, quỹ bảo hiểm y tế, quỹ bảo hiểm thất nghiệp cùng các phụ lục kèm theo.

+ Môn loại: 343.597 / CH250Đ

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23122**

67/. NGUYỄN THỊ THANH THẢO. Hỏi - đáp luật Quản lý ngoại thương và các biện pháp phòng vệ thương mại / Nguyễn Thị Thanh Thảo. - H.: Công thương, 2025. - 188tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm các câu hỏi - đáp về Luật Quản lý ngoại thương với những quy định chung và những quy định cụ thể về các biện pháp hành chính; các biện pháp kỹ thuật, kiểm dịch; biện pháp phòng vệ thương mại; biện pháp kiểm soát khẩn cấp trong hoạt động ngoại thương; các biện pháp phát triển hoạt động ngoại thương.

+ Môn loại: 343.597 / H428Đ

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64868**

- **Phòng Mượn: MA 30059-30060**

68/. XUÂN MẠNH. Luật phòng chống bạo lực gia đình công tác tuyên truyền pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình trong tình hình hiện nay / Xuân Mạnh hệ thống, biên soạn. - H.: Hồng Đức, 2025. - 315tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu nội dung Luật Phòng chống bạo lực gia đình với những quy định chung và quy định cụ thể về phòng ngừa bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức trong phòng chống bạo lực gia đình; xử lý vi phạm pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình và khiếu nại tố cáo cùng các điều khoản thi hành. Công tác tuyên truyền pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình trong tình hình hiện nay.

+ Môn loại: 344.597 / L504PH

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64874

- Phòng Mượn: MA 30072-30073

69/. LỤC MINH THU. Hỏi đáp về luật Phòng, chống bạo lực gia đình / Lục Minh Thu, Phạm Thị Thuý, Trần Ngọc Bảo Vy. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 99tr.; 21cm. - (Dự án 6)

Tóm tắt: Trình bày cách nhận diện để phòng ngừa bạo lực gia đình; quyền, nghĩa vụ của các bên và cách xử lý khi xảy ra mâu thuẫn; biện pháp ngăn chặn hành động bạo lực gia đình trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay; xây dựng gia đình hạnh phúc, không có bạo lực và một số câu chuyện pháp luật.

+ Môn loại: 344.59703 / H428Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64919

- Phòng Mượn: MA 30125-30127

70/. LỤC MINH THU. Hỏi đáp về luật Hôn nhân và gia đình / Lục Minh Thu, Nguyễn Phương Đại Nghĩa. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 99tr.; 21cm. - (Dự án 6)

Tóm tắt: Cung cấp các kiến thức pháp luật quy định về quyền lợi và trách nhiệm trong hôn nhân của vợ và chồng; một số tình huống thường gặp trong hôn nhân và cách giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Môn loại: 346.59701 / H428Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64876

- Phòng Mượn: MA 30074-30075

71/. Lý thuyết và cấu trúc luật tài sản trong nền kinh tế thị trường và nhà nước pháp quyền ở Việt Nam / Trần Kiên chủ biên; Nguyễn Thị Quế Anh, Nguyễn Bích Thảo, Phan Quốc Nguyên,... - H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2025. - 399tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu về Luật Tài sản và pháp quyền; phân tích cơ sở lý luận và cấu trúc pháp lý của Luật Tài sản trong bối cảnh Việt Nam xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền; trình bày khái niệm, bản chất và vai trò của tài sản, làm rõ chế độ sở hữu và quyền tài sản, phân tích cơ chế pháp lý điều chỉnh tài sản trong nền kinh tế thị trường.

+ Môn loại: 346.59704 / L600TH

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64903

- Phòng Mượn: MA 30110-30111

72/. Cây ghép và chuyển hóa pháp luật tại Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế: Sách chuyên khảo / Nguyễn Văn Quân, Mai Văn Thắng đồng

chủ biên; Bùi Tiến Đạt, Nguyễn Minh Tuấn, Trần Kiên,... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 352tr.; 24cm

Tóm tắt: Nhận thức lý luận về cây ghép và chuyển hóa pháp luật trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế; thực tiễn cây ghép và chuyển hóa pháp luật ở Việt Nam trong các lĩnh vực cụ thể như pháp luật hình sự, pháp luật hành chính, pháp luật hợp đồng, pháp luật sở hữu trí tuệ...; phân tích kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới trong việc cây ghép và chuyển hóa pháp luật; đưa ra các đề xuất, khuyến nghị nhằm góp phần thực hiện quá trình cây ghép pháp luật thành công tại Việt Nam.

+ Môn loại: 349.597 / C126GH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23091**

- **Phòng Mượn: MA 30002**

350. HÀNH CHÍNH CÔNG & KHOA HỌC QUÂN SỰ

73/. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chỉnh huấn cán bộ, định hướng vận dụng trong giai đoạn cách mạng mới: Sách chuyên khảo / Biên soạn: Trần Quốc Cường (chủ biên), Nguyễn Hữu Lập, Nguyễn Xuân Tâm... - H.: Quân đội nhân dân, 2025. 228tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày khái niệm và cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về chỉnh huấn cán bộ; nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về chỉnh huấn cán bộ; sự cần thiết phải nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chỉnh huấn cán bộ trong giai đoạn cách mạng mới; những yếu tố tác động và yêu cầu vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chỉnh huấn cán bộ ở các học viện, trường sĩ quan Quân đội trong giai đoạn cách mạng mới.

+ Môn loại: 352.609597 / T550T

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64856**

- **Phòng Mượn: MA 30039-30041**

74/. Danh hiệu "Bộ đội cụ Hồ" - Di sản văn hóa thời đại Hồ Chí Minh / Đinh Xuân Dũng, Nguyễn Bá Dương, Võ Văn Hải.... - H.: Quân đội nhân dân, 2025. 260tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Báo Quân đội nhân dân

Tóm tắt: Tập hợp các bài viết về nguồn gốc, đặc trưng và giá trị danh xưng, danh hiệu "Bộ đội Cụ Hồ"; khẳng định giá trị nổi bật danh của danh hiệu "Bộ đội Cụ Hồ" là Di sản văn hóa quân sự thời đại Hồ Chí Minh, khơi dậy niềm tự hào và phát huy giá trị danh hiệu trong sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước thời kỳ mới.

+ Môn loại: 355.009597 / D107H

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64906**

- **Phòng Mượn: MA 30116-30117**

75/. LƯƠNG THANH HÂN. Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia xây dựng "thể trận lòng dân" bảo vệ biên giới quốc gia trong tình hình mới: Sách chuyên khảo/ Lương Thanh Hân. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 256tr.; 21cm

Tóm tắt: Những vấn đề lý luận về quân đội nhân dân Việt nam tham gia xây dựng "thế trận lòng dân" bảo vệ biên giới quốc gia; thực trạng, những tác động, yêu cầu và giải pháp quân đội nhân dân Việt nam tham gia xây dựng "thế trận lòng dân" bảo vệ biên giới quốc gia trong tình hình mới.

+ Môn loại: 355.009597 / QU121Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64867

- Phòng Mượn: MA 30057-30058

76/. DƯƠNG ĐÌNH LẬP. Từ đội du kích Bắc Sơn đến Trung đội Cứu quốc quân 1 / Dương Đình Lập. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 200tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu truyền thống yêu nước và đấu tranh cách mạng của nhân dân Bắc Sơn (tỉnh Lạng Sơn); quá trình ra đời, xây dựng và chiến đấu của Đội du kích Bắc Sơn cùng sự phát triển, hình thành và hoạt động của Trung đội Cứu quốc quân sau này.

+ Môn loại: 355.009597 / T550Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64879

- Phòng Mượn: MA 30077-30078

77/. CHU VĂN LỘC. Quân đội nhân dân Việt Nam và quân đội nhân dân Lào tăng cường đoàn kết, hợp tác phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên tuyến biên giới hai nước / Chu Văn Lộc. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 244tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những yếu tố tác động đến quá trình đoàn kết, hợp tác phòng, chống "diễn biến hòa bình" giữa Quân đội nhân dân Việt Nam và Quân đội nhân dân Lào trên tuyến biên giới hai nước; âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, phản động đối với Việt Nam và Lào trên tuyến biên giới hai nước; yêu cầu, nội dung, giải pháp tăng cường đoàn kết, hợp tác phòng, chống "diễn biến hòa bình" giữa Quân đội nhân dân Việt Nam và Quân đội nhân dân Lào trên tuyến biên giới hai nước.

+ Môn loại: 355.009597 / QU121Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64857

- Phòng Mượn: MA 30042-30043

78/. Những vấn đề quốc phòng, an ninh, đối ngoại nổi bật năm 2024 / Nguyễn Văn Thành, Cao Văn Trọng, Lục Anh Tuấn. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. 199tr.; 24cm

ĐTTS ghi: Hội đồng Lý luận Trung ương

Tóm tắt: Gồm các báo cáo tư vấn, báo cáo chuyên đề mang tính lý luận chính trị về các vấn đề quốc phòng, an ninh, đối ngoại như: Công tác đối ngoại của lực lượng Công an nhân dân góp phần đảm bảo an ninh quốc gia trước yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tận dụng ưu thế, nâng cao hiệu quả sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền Quân đội nhân dân Việt Nam; vai trò của lý luận Công an nhân dân đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công an đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới...

+ Môn loại: 355.009597 / NH556V

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23088

- Phòng Mượn: MA 29999

79/. BÙI HỒNG CẦN. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về căn cứ địa vào xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố trong tình hình mới / Bùi Hồng Cần. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 219tr.; 21cm

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về căn cứ địa; giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về căn cứ địa; Thực trạng xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố và những vấn đề đặt ra theo tư tưởng Hồ Chí Minh về căn cứ địa; dự báo tình hình và yêu cầu xây dựng phòng thủ tỉnh, thành phố trong tình hình mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh về căn cứ địa; một số giải pháp xây dựng phòng thủ tỉnh, thành phố trong tình hình mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh về căn cứ địa.

+ Môn loại: 355.009597 / V121D

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64872

- Phòng Mượn: MA 30067-30069

80/. NGUYỄN KIỀU BÌNH. Công tác giáo dục truyền thống cho cán bộ, Đảng viên trẻ hiện nay: Sách chuyên khảo / Nguyễn Kiều Bình. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 220tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác giáo dục truyền thống cho đội ngũ sĩ quan trẻ trong quân đội; dự báo tình hình, yêu cầu và giải pháp tăng cường công tác giáo dục truyền thống cho đội ngũ sĩ quan trẻ trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 355.3009597 / C455T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64905

- Phòng Mượn: MA 30114-30115

81/. NGUYỄN XUÂN BÁCH. Nâng cao chất lượng thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo ở khu vực biên giới của bộ đội biên phòng các tỉnh biên giới Việt Nam - Trung Quốc: Sách chuyên khảo / Nguyễn Xuân Bách. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 212tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề cơ bản về lý luận và thực trạng nâng cao chất lượng thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo ở khu vực biên giới của bộ đội biên phòng các tỉnh biên giới Việt Nam - Trung Quốc; nhân tố tác động, yêu cầu và giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo ở khu vực biên giới của bộ đội biên phòng các tỉnh biên giới Việt Nam - Trung Quốc.

+ Môn loại: 355.3009597 / N122C

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64869

- Phòng Mượn: MA 30061-30062

82/. TRẦN MINH NGUYỆT. Quản lý nhà nước về biên giới quốc gia trên biển của bộ đội biên phòng Việt Nam: Sách chuyên khảo / Trần Minh Nguyệt, Khuất Duy Thùy. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 279tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề lý luận, thực trạng, phương hướng và giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về biên giới quốc gia trên biển của bộ đội biên phòng Việt Nam.

+ Môn loại: 355.3009597 / QU105L
- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64860**
- **Phòng Mượn: MA 30045-30047**

83/. TRẦN MINH NGUYỆT. Áp dụng biện pháp cưỡng chế hành chính theo thẩm quyền của bộ đội biên phòng ở khu vực biên giới đất liền: Sách chuyên khảo/ Biên soạn: Trần Minh Nguyệt chủ biên, Khuất Duy Thuỳ, Nguyễn Trọng Long. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 188tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày một số vấn đề lý luận về áp dụng các biện pháp cưỡng chế hành chính theo thẩm quyền của bộ đội biên phòng; đặc điểm, thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các biện pháp cưỡng chế hành chính theo thẩm quyền của bộ đội biên phòng ở khu vực biên giới đất liền.

+ Môn loại: 355.3009597 / A109D
- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64888**
- **Phòng Mượn: MA 30086-30087**

84/. LÊ THÊ TÀI. Dân quân du kích vùng ven Sài Gòn trong chiến tranh giải phóng (1945-1975): Sách chuyên khảo / Lê Thê Tài. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. 259tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày quá trình hoạt động của lực lượng dân quân du kích vùng ven sông Sài Gòn trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975); một số nhận xét về vai trò của dân quân du kích vùng ven sông Sài Gòn trong chiến tranh giải phóng (1945-1975).

+ Môn loại: 356.0959779 / D121QU
- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64896**
- **Phòng Mượn: MA 30103-30104**

360. CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI

85/. NGUYỄN THỊ HOA MAI. Giáo dục và y tế khu vực biên giới trên đất liền Việt Nam: Thực trạng và giải pháp: Sách chuyên khảo / Nguyễn Thị Hoa Mai, Nguyễn Thị Huệ, Vũ Thị Thanh, Phạm Thị Tính,... - H.: Quân đội nhân dân, 2025. 316tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn, số liệu thống kê, báo cáo chuyên đề và các văn bản chính sách hiện hành; không chỉ phản ánh toàn cảnh những khó khăn, bất cập trong lĩnh vực giáo dục và y tế tại khu vực biên giới đất liền mà còn đưa ra các giải pháp cụ thể, khả thi nhằm góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cải thiện đời sống nhân dân, phục vụ cho sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh khu vực biên giới.

+ Môn loại: 362.19 / GI-108D
- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64921**
- **Phòng Mượn: MA 30130-30131**

86/. NGUYỄN THỊ TỪ AN. Kỹ năng phòng tránh bạo lực cho phụ nữ và trẻ em/ Nguyễn Thị Từ An. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 98tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những loại bạo lực phổ biến, sơ lược tình hình bạo lực ở một vài nước trên thế giới và tại Việt Nam; nhấn mạnh hậu quả của bạo lực; cách nhận biết bạo lực và xử lý bạo lực; những biện pháp phòng tránh bạo lực.

+ Môn loại: 362.7 / K600N

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64889

- Phòng Mượn: MA 30088-30090

87/. Công an nhân dân 80 năm xây dựng và phát triển (1945-2025) / Trần Quốc Tỏ, Nguyễn Ngọc Toàn, Phạm Kim Đĩnh, Nguyễn Công Bấy, Đặng Minh Khang,... H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 274tr.: Hình ảnh; 24cm

ĐTTS ghi: Bộ Công an

Tóm tắt: Ghi lại chặng đường 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng Công an nhân dân với tinh thần "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ"; sẵn sàng tiên phong trên mọi tuyến, ở bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì, trong bất cứ hoàn cảnh nào, vất vả thắm lạng hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

+ Môn loại: 363.209597 / C455A

- Phòng đọc Tra cứu: TC 4992-4993

370. GIÁO DỤC

88/. PHẠM TẮT DONG. Xây dựng xã hội học tập trong quốc gia chuyển đổi số/ Phạm Tất Dong. - H.: Dân trí, 2025. - 218tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng xã hội học tập trong bối cảnh chuyển đổi số. Phân tích quan điểm chỉ đạo, định hướng chính sách và mô hình kiến trúc đa tầng; vai trò của giáo dục người lớn, giáo dục mở và giáo dục khai phóng, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển xã hội học tập hiện đại.

+ Môn loại: 370 / X126D

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64886

- Phòng Mượn: MA 30084-30085

89/. Học tập và làm theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đào tạo và phấn đấu để trở thành người công dân tốt, người cán bộ tốt, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong thời kỳ mới / Nguyễn Thị Doan, Lê Quân, Nguyễn Văn Minh... H.: Dân trí, 2025. - 311tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Hội Khuyến học Việt Nam

Tóm tắt: Trình bày quan điểm Hồ Chí Minh về đào tạo công dân tốt, cán bộ tốt; đưa ra những vấn đề chung trong việc nghiên cứu quán triệt quan điểm Hồ Chí Minh về đào tạo người công dân tốt, người cán bộ tốt; vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đào tạo công dân tốt, cán bộ tốt vào lĩnh vực giáo dục và lĩnh vực khuyến học.

+ Môn loại: 370.9597 / H419T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64894

- Phòng Mượn: MA 30099-30100

90/. LÊ THỊ THANH HUỆ. Giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số khu vực miền núi phía Bắc: Chuyên khảo / Lê Thị Thanh Huệ chủ

biên; Nguyễn Thị Thanh Huyền. - Thái Nguyên: Đại học Thái Nguyên, 2025. - 243tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận, thực tiễn và đề xuất biện pháp giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số khu vực miền núi phía Bắc.

+ Môn loại: 372.21 / GI-108D

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23123

- Phòng Mượn: MA 30029-30030

91/. TRẦN VĂN TÍNH. Tham vấn hướng nghiệp trong trường phổ thông / Trần Văn Tính. - H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2025. - 260tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày các kiến thức về hướng nghiệp và phân luồng; lý thuyết và mô hình hướng nghiệp; hướng nghiệp và thị trường lao động; đánh giá trong hướng nghiệp và kỹ năng tham vấn hướng nghiệp.

+ Môn loại: 373.14 / TH104V

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64871

- Phòng Mượn: MA 30065-30066

92/. PHẠM TẮT DONG. Học tập suốt đời vì một xã hội phát triển bền vững / Phạm Tắt Dong. - H.: Dân trí, 2025. - 206tr.: Minh họa; 21cm

Tóm tắt: Cung cấp những sự kiện, số liệu, câu chuyện để làm rõ triết lý học tập suốt đời trong bối cảnh hiện đại. Làm rõ vai trò của hệ thống giáo dục mở, văn hóa học tập và giáo dục người lớn trong xã hội học tập; nhấn mạnh truyền thống hiếu học của dân tộc Việt Nam, kết hợp giữa giá trị truyền thống và hiện đại nhằm hướng tới phát triển bền vững.

+ Môn loại: 374 / H419T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64880

- Phòng Mượn: MA 30079-30080

93/. Đánh giá năng lực học tập của sinh viên trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay / Lê Thái Hưng, Đặng Thị Thanh Thủy đồng chủ biên; Khuất Hà Thu, Vũ Phương Liên. - H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2025. - 287tr.; 21cm

Tóm tắt: Tổng quan về đánh giá năng lực học tập trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa; lý luận và phương pháp đánh giá năng lực học tập; các năng lực cốt lõi trong giáo dục đại học. Nghiên cứu trường hợp điển hình đánh giá mức độ sẵn sàng học tập tự định hướng và đánh giá năng lực linh hoạt trong học tập.

+ Môn loại: 378.1 / Đ107GI

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64854

- Phòng Mượn: MA 30034-30036

380. THƯƠNG MAI, PHƯƠNG TIỀN TRUYỀN THÔNG (LIÊN LẠC) & GIAO THÔNG VĂN TÀI

94/. NGUYỄN VĂN THẮNG. Những điều doanh nghiệp cần biết về thị trường Australia và New Zealand / Nguyễn Văn Thắng. - H.: Công thương, 2025. - 198tr.: Bảng, biểu đồ; 21cm

Tóm tắt: Tổng quan về thị trường Australia và thị trường New Zealand; quan hệ hợp tác Việt Nam - Australia và Việt Nam - New Zealand; những lưu ý khi kinh doanh với thị trường Australia và New Zealand.

+ Môn loại: 382 / NH556Đ

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64895**

- **Phòng Mượn: MA 30101-30102**

95/. TÔN NỮ THANH BÌNH. Những điều cần biết về thị trường Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland / Tôn Nữ Thanh Bình. - H.: Công thương, 2025. 188tr.; 21cm

Tóm tắt: Tổng quan về Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland; các quy định thị trường cơ bản; nhu cầu nhập khẩu hàng hóa của thị trường UK và cơ hội cho một số ngành hàng xuất khẩu của Việt Nam.

+ Môn loại: 382.042 / NH556Đ

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64922**

- **Phòng Mượn: MA 30132-30133**

96/. ĐỖ VIỆT PHƯƠNG. Cẩm nang giới thiệu thị trường Cuba / Đỗ Việt Phương. - H.: Công thương, 2025. - 187tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày tổng quan về thị trường Cuba; chính sách thương mại và môi trường kinh doanh; môi trường và chính sách đầu tư; quan hệ hợp tác; Quan hệ hợp tác Việt Nam - Cuba; Thuận lợi và khó khăn; Khuyến nghị chính sách và giải pháp tiếp cận; một số thông tin hữu ích cho doanh nghiệp khi công tác và du lịch Cuba.

+ Môn loại: 382.09597 / C120N

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64885**

- **Phòng Mượn: MA 30082-30083**

97/. STAN BH TAN-TANGBAU. Khám phá hành lang di sản văn hóa đường sắt Hải Phòng - Côn Minh / Stan BH Tan-Tangbau, Nguyễn Thị Lan Phương. - H.: Văn hóa dân tộc, 2025. - 319tr.: Minh họa; 21cm

Tóm tắt: Nghiên cứu về giá trị lịch sử và văn hóa của tuyến đường sắt xuyên biên giới nối Hải Phòng (Việt Nam) với Côn Minh (Trung Quốc) là một "hành lang di sản" sống động, nơi giao thoa giữa kỹ thuật phương Tây và bối cảnh địa phương; gợi mở những góc nhìn về di sản đường sắt cũ để có những chiến lược bảo tồn bền vững, cần có những đánh giá cẩn trọng, toàn diện về một trong những công trình hạ tầng kỳ vĩ nhất Đông Nam Á đầu thế kỷ 20.

+ Môn loại: 385.09597 / KH104PH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64844**

- **Phòng Mượn: MA 30031-30032**

390. PHONG TỤC, NGHI LỄ & VĂN HOÁ DÂN GIAN

98/. Bản sắc người Dao trong đời sống đương đại: Qua nghiên cứu thực hành nghi lễ của người Dao ở Hà Giang / Phạm Văn Dương chủ biên; Chu Xuân Giao, Vũ

Thị Hà, Vũ Thị Thanh Tâm, Trần Đức Tùng,... - H.: Khoa học xã hội, 2025. - 323tr.: Minh họa; 24cm

Tóm tắt: Trình bày tổng quan về thực hành nghi lễ của người Dao ở Hà Giang, vũ trụ luận người Dao và mối liên hệ với thực hành nghi lễ, thực hành nghi lễ trong gia đình, thực hành nghi lễ công cộng và những vấn đề đặt ra trong bối cảnh đương đại.

+ Môn loại: 395.09597163 / B105S

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23109**

- **Phòng Mượn: MA 30019-30020**

99/. TRƯƠNG TÀI LINH. Tìm hiểu văn hóa dân gian Cần Thơ trong miền di sản/ Trương Tài Linh. - H.: Văn học, 2025. - 243tr.; 21cm

Tóm tắt: Nhận diện, phân tích và tôn vinh các giá trị văn hóa dân gian đặc sắc của vùng đất Cần Thơ nói riêng và Nam Bộ nói chung. Làm rõ mối quan hệ hữu cơ giữa không gian sông nước, lối sống miệt vườn, tính cách hào sảng của cư dân Nam Bộ với sự hình thành và phát triển của các loại hình văn hóa dân gian. Qua đó, đề xuất nhiều giải pháp thiết thực như truyền dạy trong cộng đồng, giáo dục học đường, số hóa tư liệu và gắn kết văn hóa với du lịch.

+ Môn loại: 398.0959793 / T310H

- **Phòng đọc Địa chí: DC 3247-3248**

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64151**

- **Phòng Mượn: MA 29279-29280**

100/. Mẹ kể con nghe - Truyện cổ tích Việt Nam / Búp Trên Cành kể; Kim Duẩn vẽ. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 100tr.: Tranh vẽ; 21cm. - (Dự án 6)

+ Môn loại: 398.209597 / M200K

- **Phòng đọc sách Thiếu nhi: NB 18145-18146**

101/. PHẠM QUỐC TUẤN. Truyện cổ dân tộc thiểu số Việt Nam: Dành cho thiếu nhi/ Phạm Quốc Tuấn chủ biên; Lê Thị Như Nguyệt, Phạm Thị Tâm tuyển chọn, biên soạn. - Thái Nguyên: Đại học Thái Nguyên, 2025. - 389tr.; 21cm

+ Môn loại: 398.209597 / TR527C

- **Phòng đọc sách Thiếu nhi: NA 5896-5897**

102/. NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG. Nghệ thuật trình diễn nghi lễ Then của người Tày ở huyện Bắc Sơn tỉnh Lạng Sơn trong không gian văn hóa vùng Đông Bắc Việt Nam / Nguyễn Thị Tuyết Nhung. - Thái Nguyên: Đại học Thái Nguyên, 2025. 340tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày tổng quan nghệ thuật trình diễn nghi lễ Then của người Tày; xác định những yếu tố cấu thành, đặc điểm và giá trị của nghệ thuật trình diễn nghi lễ Then của người Tày ở huyện Bắc Sơn (tỉnh Lạng Sơn); nghiên cứu sự biến đổi và việc khai thác, phát huy giá trị nghi lễ Then trong đời sống đương đại.

+ Môn loại: 398.0959711 / NGH250TH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64918**

- **Phòng Mượn: MA 30123-30124**

400. NGÔN NGỮ

103/. TRỊNH THỊ THU HÒA. Từ ngữ chỉ động vật và thực vật trong tiếng Sán Dìu/ Trịnh Thị Thu Hòa. - Thái Nguyên: Đại học Thái Nguyên, 2025. - 439tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu về dân tộc Sán Dìu và tiếng Sán Dìu. Trình bày đặc điểm các từ ngữ chỉ động vật và thực vật trong tiếng Sán Dìu, qua đó làm rõ một số nét văn hóa tộc người của người Sán Dìu.

+ Môn loại: 495.17 / T550NG

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64924**

- **Phòng Mượn: MB 9272-9273**

104/. LÊ THỊ LÂM. Từ điển Việt - Mường / Lê Thị Lâm. - H.: Thông tấn, 2025. 300tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu từ điển Việt - Mường với nhiều mục từ thông dụng, phù hợp với ngôn ngữ giao tiếp của người Việt và người Mường.

+ Môn loại: 495.922 / T550Đ

- **Phòng đọc Tra cứu: TC 5000-5001**

105/. LÊ THỊ LÂM. Từ điển Mường - Việt / Lê Thị Lâm. - H.: Thông tấn, 2025. 300tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm các mục từ tiếng Mường - Việt được dùng trong giao tiếp hàng ngày và một số tên riêng được sắp xếp theo bảng chữ cái.

+ Môn loại: 495.924 / T550Đ

- **Phòng đọc Tra cứu: TC 4998-4999**

106/. PHÚ VĂN HẸN. Tiếng Chăm: Ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và chữ viết / Phú Văn Hẹn. - H.: Khoa học xã hội, 2025. - 219tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày phương pháp miêu tả cấu trúc để miêu tả ngữ âm và phương pháp đối chiếu đồng đại được dùng chủ yếu nghiên cứu, các vấn đề liên quan đến ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và chữ viết của tiếng Chăm trên bình diện đồng đại.

+ Môn loại: 495.93 / T306CH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23124**

- **Phòng Mượn: MB 9265-9266**

500. KHOA HỌC

107/. DƯƠNG MINH HÀO. Những trò chơi khoa học thú vị: Phát triển trí tuệ cho học sinh / Dương Minh Hào sưu tầm, biên soạn. - H.: Dân trí, 2025. - 342tr.: Minh họa; 21cm

Tóm tắt: Tập hợp những trò chơi tư duy khoa học mang tính thử thách mạo hiểm, đầy thú vị như: bí mật cơ thể con người, thế giới thực vật kì diệu, thế giới động vật thần kì, chất biết biến hoá, sự kì diệu của điện và từ, ảo thuật trong nước, không khí làm đảo lộn, vật thể biết vận động, hóa học thần kỳ, bên cạnh đó là các câu đố về tư duy trừu tượng, ứng biến, quan sát, suy luận, phán đoán, lô-gic, tô-pô, sáng tạo,

không gian, ngoài ra còn có các câu đố tư duy quan sát nhằm phát triển tiềm năng cá nhân.

+ Môn loại: 500 / NH556TR

- **Phòng đọc sách Thiếu nhi: ND 15090-15091**

108/. Các dạng Front vùng biển ven bờ Đông Nam Bộ / Trần Anh Tú chủ biên; Nguyễn Kim Cương, Cao Thị Thu Trang, Trần Đình Lân, Vũ Công Hữu,... - H.: Khoa học tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 285tr.: Bảng, hình; 24cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam)

ĐTTS ghi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Tóm tắt: Giới thiệu chung về Front biển; mô tả các phương pháp nghiên cứu Front biển; các quá trình tương tác sông - biển khu vực ven bờ Đông Nam Bộ; đánh giá biến động Front biển khu vực Đông Nam Bộ do hệ quả tương tác sông - biển; mối liên quan giữa Front và môi trường, sinh thái.

+ Môn loại: 551.46095977 / C101D

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23113**

- **Phòng Mượn: MC 6494-6495**

109/. LÊ THỊNH YÊN. Các vườn quốc gia Việt Nam / Lê Thịnh Yên. - H.: Dân trí, 2025. - 217tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu 34 vườn quốc gia ở Việt Nam nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái và đa dạng sinh học tại các vườn quốc gia, tại các khu vực trong các hoạt động sinh hoạt, sản xuất, góp phần trong chiến lược bảo vệ môi trường sinh thái, chống biến đổi khí hậu ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới.

+ Môn loại: 577.30913 / C101V

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64877**

- **Phòng Mượn: MC 6502-6503**

110/. Xây dựng, quản lý và sử dụng bộ mẫu sinh vật biển thuộc quần đảo Cát Bà / Cao Văn Lương chủ biên; Nguyễn Mạnh Linh, Đinh Văn Nhân, Nguyễn Đăng Ngải, Nguyễn Xuân Thành,... - H.: Khoa học tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 329tr.: Bảng, hình ảnh; 24cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam)

ĐTTS ghi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Tóm tắt: Trình bày lý luận và thực tiễn; hiện trạng tài nguyên sinh vật biển; hiện trạng trưng bày và lưu trữ mẫu sinh vật biển; kết quả thu thập mẫu sinh vật biển; xây dựng bộ mẫu sinh vật biển; xây dựng cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý bộ mẫu sinh vật biển; xây dựng kịch bản trưng bày và không gian triển lãm ảo; giải pháp quản lý và sử dụng hợp lý bộ mẫu sinh vật biển thuộc quần đảo Cát Bà.

+ Môn loại: 578.770959735 / X126D

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23116**

- **Phòng Mượn: MC 6500-6501**

111/. ĐÀM ĐỨC TIẾN. Rong biển quần đảo Côn Đảo, Việt Nam / Đàm Đức Tiến, Lê Tấn Thành đồng chủ biên. - H.: Khoa học tự nhiên và Công nghệ, 2025. 255tr.: Minh họa; 24cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam)

ĐTTS ghi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Tóm tắt: Dựa trên các kết quả điều tra nghiên cứu của tác giả từ năm 1997-2025, tại 25 điểm thuộc quần đảo Côn Đảo, Việt Nam; đã công bố được 20 loài rong biển, trong số đó bổ sung thêm 17 loài mới cho khu hệ rong biển Việt Nam.

+ Môn loại: 579.80959777 / R431B

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23115

- Phòng Mượn: MC 6498-6499

112/. Giới thiệu các loài cá thường gặp ở vùng cửa sông ven biển Việt Nam / Nguyễn Đình Tạo chủ biên; Hồ Anh Tuấn, Nguyễn Văn Giang. - H.: Khoa học tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 255tr.: Minh họa; 24cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam)

ĐTTS ghi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Tóm tắt: Cung cấp thông tin cơ bản, chính xác và dễ hiểu về các loài cá tiêu biểu thường gặp tại các vùng cửa sông ven biển Việt Nam, từ Bắc Bộ, Trung Bộ đến Nam Bộ, kèm theo hình ảnh minh họa, mô tả đặc điểm hình thái, tập tính sinh học, phân bố, môi trường sống và những lưu ý phân biệt với các loài tương tự.

+ Môn loại: 597.177 / GI-462TH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23114

- Phòng Mượn: MC 6496-6497

600. CÔNG NGHỆ

113/. THÁI VĂN NAM. Quản lý an toàn - sức khỏe - môi trường trong doanh nghiệp Việt Nam / Thái Văn Nam chủ biên, Trịnh Trọng Nguyễn. - H.: Khoa học - Công nghệ - Truyền thông, 2025. - 235tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày khái niệm, nguyên tắc cơ bản, các quy trình để phân tích, đánh giá xem xét các yếu tố tác động tới môi trường, sức khỏe và an toàn đối với người lao động trong doanh nghiệp và cộng đồng. Từ đó xác định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của an toàn, sức khỏe, môi trường trong công việc, vận dụng kiến thức để xây dựng, đề xuất các quy trình an toàn, sức khỏe, môi trường phù hợp trong việc bảo đảm an toàn và sức khỏe cho bản thân, công nhân viên.

+ Môn loại: 613.6 / QU105L

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23126

- Phòng Mượn: ME 9747-9748

114/. PHẠM HẢI YẾN. Cây địa hoàng Rehmannia glutinosa và tiềm năng khai thác ở Việt Nam / Phạm Hải Yến, Vũ Kim Thư, Nguyễn Anh Hưng. - H.: Khoa học - Công nghệ - Truyền thông, 2025. - 178tr.: Minh họa; 27cm

Tóm tắt: Cung cấp kiến thức khoa học toàn diện về cây địa hoàng từ thành phần hóa học đến cơ chế hạ đường huyết tự nhiên, giúp người bệnh có thêm giải pháp hỗ trợ điều trị tiểu đường an toàn và bền vững.

+ Môn loại: 615 / C126Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23079

- Phòng Mượn: ME 9741-9742

115/. HOÀNG VĂN HÙNG. Cây thuốc dân tộc có hoạt tính kháng ung thư: Chuyên khảo / Hoàng Văn Hùng, Nguyễn Phú Hùng đồng chủ biên. - Thái Nguyên: Đại học Thái Nguyên, 2025. - 380tr.: Minh họa; 24cm

Tóm tắt: Trình bày khái quát chung về ung thư và thảo dược trong điều trị ung thư; các loại cây thuốc ức chế sự tăng sinh của tế bào ung thư; cây thuốc tác động lên chu kỳ tế bào ung thư; cây thuốc gây apoptosis tế bào ung thư; cây thuốc ức chế sự di trú, xâm lấn của tế bào ung thư; cây thuốc gây lão hóa tế bào ung thư; cây thuốc nhắm đích tế bào gốc ung thư; nano bạc tổng hợp xanh từ thảo dược và hoạt tính kháng ung thư.

+ Môn loại: 615 / C126TH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23125

- Phòng Mượn: ME 9745-9746

116/. TÔN THẤT QUANG. Cây cò sen (*Milusa velutina* (Dun) Hook.f.et.Thoms) và ứng dụng tại Việt Nam / Tôn Thất Quang, Nguyễn Anh Hưng. H.: Khoa học - Công nghệ - Truyền thông, 2025. - 179tr.: Hình ảnh; 27cm

Tóm tắt: Tổng quan về cây cò sen, thành phần hóa học, hoạt tính sinh học, mô hình thiết kế thuốc sử dụng công cụ hỗ trợ máy tính và phương pháp nghiên cứu và thực nghiệm.

+ Môn loại: 615 / C126C

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23078

- Phòng Mượn: ME 9739-9740

117/. PHẠM HẢI YẾN. Tác dụng hạ đường huyết cây mướp đắng *Momordica charantia* và ứng dụng tại Việt Nam / Phạm Hải Yến chủ biên, Nguyễn Anh Hưng. H.: Khoa học - Công nghệ - Truyền thông, 2025. - 179tr.: Minh họa; 27cm

Tóm tắt: Phân tích về vai trò của các hoạt chất tự nhiên - điển hình như khổ qua (mướp đắng) trong việc ức chế enzyme α -glucosidase; tác giả mong muốn mở ra một hướng đi bền vững hơn kết hợp tinh hoa y học cổ truyền với nền tảng khoa học hiện đại; giúp tối ưu hóa chỉ số đường huyết mà còn bảo vệ các cơ quan nội tạng, giảm thiểu tác dụng phụ và cải thiện chất lượng cuộc sống toàn diện.

+ Môn loại: 615 / T101D

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23077

- Phòng Mượn: ME 9737-9738

118/. VÌ THỊ LAN HƯƠNG. Y học cổ truyền của người Thái ở Sơn La / Vì Thị Lan Hương, Trần Quốc Hùng. - H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2025. - 199tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu về đất và người Vân Hồ (Sơn La); y học cổ truyền của người Thái ở Vân Hồ trong việc chữa bệnh và trong đời sống kinh tế - xã hội của người Thái ở Vân Hồ - Sơn La.

+ Môn loại: 615.8 / Y600H

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64926

- Phòng Mượn: ME 9759-9761

119/. NGUYỄN TIẾN DŨNG. Kỹ thuật ELISpot và ứng dụng / Nguyễn Tiến Dũng chủ biên, Hồ Cẩm Tú. - Thái Nguyên: Đại học Thái Nguyên, 2025. - 255tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày các thành phần tế bào của hệ thống miễn dịch; các quy trình kỹ thuật sử dụng trong ELISpot; các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng tế bào PBMCS; xử lý số liệu từ kết quả ELISpot; đánh giá, lựa chọn kháng nguyên kích thích tế bào máu ngoại vi đơn nhân trong đáp ứng miễn dịch tế bào và miễn dịch dịch thể ở bệnh nhân nhiễm virus viêm gan B mạn tính; đánh giá, chọn lựa kháng thể miễn dịch đặc hiệu đáp ứng miễn dịch tế bào đặc hiệu HBV và HBS; chẩn đoán phản ứng quá mẫn thuốc bằng xét nghiệm ELISpot và phát hiện cytokine bằng ELISpot.

+ Môn loại: 616.07 / K600TH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23118

- Phòng Mượn: ME 9743-9744

220/. ĐOÀN CHÍ CƯỜNG. Hỗ trợ điều trị một số bệnh nam khoa bằng phương pháp y học cổ truyền / Đoàn Chí Cường. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 260tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày khái niệm, nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh, phân thể điều trị đối với các chứng và bệnh thuộc nam khoa thường gặp theo quan điểm của y học cổ truyền; một số phương pháp không dùng thuốc thường được ứng dụng để hỗ trợ điều trị.

+ Môn loại: 616.6 / H450TR

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64917

- Phòng Mượn: ME 9756-9758

221/. Chẩn đoán, điều trị và quản lý sa sút trí tuệ: Sách chuyên khảo / Biên soạn: Đồng Thị Thu Trang (chủ biên), Đinh Thị Hải Hà, Trần Thị Ngọc Trường.... - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 160tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quan về sa sút trí tuệ. Trình bày kiến thức về chẩn đoán, điều trị và chăm sóc người bệnh sa sút trí tuệ; quản lý công nghệ và áp dụng khoa học công nghệ trong chẩn đoán, điều trị sa sút trí tuệ.

+ Môn loại: 616.8 / CH121Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64887

- Phòng Mượn: ME 9754-9755

222/. Biến chứng bệnh đa dây thần kinh ở người đái tháo đường TYP 2 / Nguyễn Tiến Dũng chủ biên; Nguyễn Phương Sinh, Bùi Minh Thu, Bùi Thị Thu Phương, Hoàng Hải Yến. - Thái Nguyên: Đại học Thái Nguyên, 2025. - 267tr.; 24cm

Tóm tắt: Gồm các kiến thức về bệnh đa dây thần kinh do đái tháo đường; bệnh đa dây thần kinh ở bệnh đái tháo đường Typ 2: viêm, stress oxy hóa và chức năng ty thể; đánh giá toàn diện về những thay đổi của tế bào thần kinh do đái tháo đường; đặc điểm lâm sàng - chẩn đoán bệnh đối với bệnh đa dây thần kinh do đái tháo đường đau và không đau; đánh giá kết quả điều trị bệnh thần kinh ngoại vi và bệnh thần kinh tự chủ.

+ Môn loại: 616.85 / B305CH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23127
- Phòng Mượn: ME 9749-9750

223/. NGUYỄN HUY HOÀNG. Giải pháp phòng, chống phương tiện bay không người lái trong chiến tranh hiện đại / Nguyễn Huy Hoàng. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 327tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày một số vấn đề về phương tiện bay không người lái; những mối đe dọa của phương tiện bay không người lái đến quốc phòng, an ninh; các điểm yếu của phương tiện bay không người lái; giải pháp phòng, chống phương tiện bay không người lái trong tác chiến hiện đại.

+ Môn loại: 623.74 / GI-103PH

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64900
- Phòng Mượn: MD 10536-10537

224/. NGUYỄN HUY HOÀNG. Phương tiện bay không người lái và vai trò của tác chiến điện tử - Tác chiến không gian mạng: Sách chuyên khảo / Nguyễn Huy Hoàng. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 260tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày sự phát triển của phương tiện bay không người lái; phương tiện bay không người lái - thành tố quan trọng của chiến trường; vai trò của tác chiến điện tử trong cuộc chiến chống phương tiện bay không người lái quân sự; vai trò của tác chiến không gian mạng trong giám sát và xử lý phương tiện bay không người lái; phương tiện bay không người lái siêu nhẹ bay thấp, tốc độ di chuyển chậm và kích thước nhỏ.

+ Môn loại: 623.74 / PH561T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64901
- Phòng Mượn: MD 10538-10539

225/. PHẠM ĐĂNG KHOA. Quản lý an toàn vệ sinh lao động trong xây dựng/ Phạm Đăng khoa, Trần Xuân Hiên. - H.: Khoa học - Công nghệ - Truyền thông, 2025. 99tr.: Minh họa; 27cm

Tóm tắt: Khái quát về công tác quản lý và quản lý ATVSLĐ; đề cập tới việc tổ chức bộ máy quản lý ATVSLĐ trên công trường xây dựng; phân tích các nội dung về lập và tổ chức thực hiện kế hoạch ATVSLĐ; tập trung về công tác kiểm tra, đánh giá và cải tiến kế hoạch ATVSLĐ; một số công cụ quản lý nhằm cải thiện điều kiện lao động trong thi công xây dựng...

+ Môn loại: 624.02 / QU105L

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23076
- Phòng Mượn: MD 10531-10532

226/. Kỹ thuật kiểm soát mối (Isoptera) cho công trình kiến trúc và đô thị/ Nguyễn Quốc Huy, Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Thúy Hiên, Nguyễn Thị My. - H.: Khoa học - Công nghệ - Truyền thông, 2025. - 199tr.: Minh họa; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về mối (Isoptera); kỹ thuật kiểm soát mối cho công trình kiến trúc; kỹ thuật kiểm soát mối cho công trình đô thị.

+ Môn loại: 628.9 / K600TH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23120

- Phòng Mượn: MD 10534-10535

227/. Ứng dụng sinh học phân tử phát triển bộ kit chẩn đoán virus lùn sọc đen phương Nam / Nguyễn Duy Phương, Đỗ Thị Hạnh, Phạm Thu Hằng, Phạm Xuân Hội. - H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2025. - 250tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu các bệnh virus hại lúa và bệnh lúa lùn sọc đen phương Nam; nghiên cứu đa dạng di truyền virus lúa lùn sọc đen phương Nam; phát hiện và chẩn đoán bệnh virus hại lúa; phát triển bộ kit chẩn đoán SRBSDV bằng kỹ thuật Dot-ELISA.

+ Môn loại: 633.1095977 / U556D

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64910

- Phòng Mượn: MF 4316-4317

228/. NGUYỄN DUY HOAN. Kỹ thuật nuôi ong mật cho mọi nhà / Nguyễn Duy Hoan. - Thái Nguyên: Đại học Thái Nguyên, 2025. - 233tr.: Minh họa; 21cm

Tóm tắt: Trình bày nguồn gốc, phân loại, cấu tạo và lợi ích của ong mật; đặc điểm sinh học ong mật; giống ong và phương pháp tạo giống; dụng cụ, thiết bị nuôi ong mật; kỹ thuật chăm sóc, quản lý đàn ong; khai thác và bảo quản sản phẩm ong mật; cây nguồn mật; một số bệnh và địch hại của ong mật.

+ Môn loại: 638 / K600TH

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64916

- Phòng Mượn: MF 4313-4315

229/. Diễn biến dinh dưỡng Nitrogen và phosphorus trong môi trường nước nuôi cá lồng vùng biển ven bờ Việt Nam / Dương Thanh Nghị chủ biên; Trần Quang Thư, Lê Thị Phương Quỳnh, Nguyễn Đắc Vệ,... - H.: Khoa học tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 328tr.: Minh họa; 24cm. - (Bộ sách Phát triển Kinh tế Biển Đảo Việt Nam)

ĐTTS ghi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Tóm tắt: Tổng quan dinh dưỡng Nitrogen và Phosphorus trong môi trường nước; đối tượng, phạm vi và phương pháp nghiên cứu diễn biến dinh dưỡng môi trường nuôi cá lồng vùng biển ven bờ Việt Nam; biến động dinh dưỡng Nitrogen và Phosphorus trong môi trường nước biển ven bờ; hoạt động nuôi cá lồng ở vùng biển ven bờ và biến động chất lượng môi trường nước trong khu vực,...

+ Môn loại: 639.3 / D305B

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23117

- Phòng Mượn: MF 4308-4309

230/. THANH SANG. Cẩm nang nuôi tôm hiệu quả (Hiểu để thành công) / Thanh Sang. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 420tr.: Bảng; 21cm

Tóm tắt: Cung cấp kiến thức toàn diện về kỹ thuật nuôi tôm; phân tích thực trạng ngành tôm Việt Nam và các kỹ thuật như: quản lý môi trường nước, lựa chọn con giống, quy trình cho ăn tối ưu hóa hệ số chuyển đổi thức ăn, phòng trị các bệnh nguy hiểm và ứng dụng công nghệ cao như AI, IoT vào ao nuôi.

+ Môn loại: 639 / C120N

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64915

- Phòng Mượn: MF 4310-4312

231/. THÁI AN. Kỹ năng sống an toàn cho trẻ em / Thái An. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 119tr.: Minh họa; 21cm. - (Dự án 6)

Tóm tắt: Sách giúp trẻ sống an toàn mọi lúc, mọi nơi; mở ra bài học thực tế từ việc giữ an toàn trong ngôi nhà thân quen, trên những con đường đông đúc, đến thế giới internet đầy màu sắc những cũng không ít cạm bẫy.

+ Môn loại: 646.7083 / K600N

- Phòng đọc sách Thiếu nhi: ND 15088-15089

232/. HÀ PHẠM. Cẩm nang giáo dục giới tính và phòng chống xâm hại / Hà Phạm. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 99tr.; 21cm. - (Dự án 6)

Tóm tắt: Cung cấp những kiến thức cơ bản cho lứa tuổi thiếu niên về sự thay đổi của cơ thể trong giai đoạn dậy thì, các kỹ năng chăm sóc sức khỏe, tâm sinh lý, hiểu biết về tình dục an toàn và đặc biệt là các kỹ năng nhận diện, phòng tránh hành vi quấy rối, xâm hại tình dục.

+ Môn loại: 649 / C120N

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64884

- Phòng Mượn: ME 9751-9753

700. NGHỆ THUẬT; MỸ THUẬT & NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ

233/. Văn học, nghệ thuật sau 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) / Thái Phan Vàng Anh, Đoàn Xuân Bộ, Nguyễn Văn Dân.... H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2024. - 847tr.; 24cm

ĐTTS ghi: Hội đồng lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật Trung ương

Tóm tắt: Đánh giá những nỗ lực, kết quả đạt được trong công tác tuyên truyền, lãnh đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW. Nêu bật thành tựu, tiến bộ và chỉ ra những vấn đề bất cập tồn tại của nền văn học, nghệ thuật nước ta trong 15 năm qua. Đưa ra đề xuất, giải pháp thực hiện nhiệm vụ của từng lĩnh vực, từng địa phương.

+ Môn loại: 700.9597 / V115H

- Phòng Mượn: MG 12613

234/. Việt Nam hạnh phúc = Happy Vietnam. - H.: Thông tấn, 2025. - 203tr.: Hình ảnh; 23x25cm

Song ngữ Việt - Anh

Tóm tắt: Giới thiệu hình ảnh về đất nước, con người Việt Nam, một bức tranh đa sắc được dệt nên từ những mảnh ghép bình dị mà đẹp đẽ trong đời sống thường nhật.

+ Môn loại: 779.09597 / V308N

- Phòng đọc Tra cứu: TC 4985-4986

235/. NGUYỄN THANH HIỆP. NSND Bảy Bá (Soạn giả Viễn Châu) - "60 năm tay đàn, tay viết" / Nguyễn Thanh Hiệp. - H.: Sân khấu, 2025. - 143tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận khái niệm về nhân vật kịch; hệ thống nhân vật; cuộc đời và sự nghiệp của tác giả NSND Viễn Châu. Phân tích 3 kịch bản "Tình mẫu tử" (1968), "Chuyện tình Hàn Mặc Tử" (1969) và "Một ngày làm vua" (1972), chứng minh mỗi kịch bản nổi bật với một số luận đề và thẩm mỹ - nghệ thuật chính.

+ Môn loại: 781.620092 / N000S

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23119**

- **Phòng Mượn: MG 12622-12623**

236/. PHẠM BẢO NHUNG. Văn châu các bà / Phạm Bảo Nhung biên soạn và dịch. - H.: Đại học Sư phạm, 2025. - 407tr.; 24cm. - (Tủ sách Triết học)

Tóm tắt: Nghiên cứu và sưu tầm về hát văn trong tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ – Tứ phủ ở Việt Nam thông qua khảo sát các văn bản hiện lưu giữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm. Khái quát về tín ngưỡng thờ Mẫu, nghệ thuật hát văn, nghệ thuật diễn xướng gắn với nghi lễ hầu đồng và tuyển dịch một số bài văn châu tiêu biểu về Thánh Mẫu, nữ thần, nam thần và các nhân vật trong hệ thống tín ngưỡng dân gian.

+ Môn loại: 781.62009597 / V115CH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23102**

- **Phòng Mượn: MG 12614-12615**

237/. LÊ CHÍ HIẾU. Giao hưởng hồn việt / Lê Chí Hiếu kịch bản và âm nhạc; Bùi Đức Thịnh biên soạn. - H.: Lao động, 2025. - 28cm

ĐTTS ghi: Viện Âm nhạc Hàn lâm Nam Việt

Q.4: Opera công chúa An Tư. - 557tr.

+ Môn loại: 784.209597 / GI-108H

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23074**

- **Phòng Mượn: MG 12604-12605**

238/. KIỀU TRUNG SƠN. Nghệ thuật biểu diễn dân gian / Kiều Trung Sơn. H.: Văn hóa dân tộc, 2025. - 240tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu cơ sở lý luận nghiên cứu nghệ thuật biểu diễn dân gian; những vấn đề chung về nghệ thuật biểu diễn dân gian; các loại hình nghệ thuật biểu diễn dân gian; nghệ thuật biểu diễn dân gian trong văn hóa Việt Nam.

+ Môn loại: 790.209597 / NGH250TH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64930**

- **Phòng Mượn: MG 12652-12653**

239/. HOÀNG KIM DUNG. Nghệ thuật múa rối Việt Nam - Con đường phát triển / Hoàng Kim Dung. - H.: Sân khấu, 2025. - 419tr.; 21cm

Tóm tắt: Khái quát lịch sử hình thành, đặc trưng nghệ thuật và những chặng đường phát triển của múa rối Việt Nam. Nghiên cứu nguồn gốc và sự ra đời nhằm nhấn mạnh vai trò trong đời sống tinh thần gắn liền với các lễ hội dân gian và tín ngưỡng lúa nước. Những vấn đề đặt ra và thách thức đối với việc bảo tồn, phát huy những giá trị truyền thống của nghệ thuật múa rối nước trong thời kỳ hội nhập.

+ Môn loại: 791.5 / NGH250TH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64913**

- Phòng Mượn: MG 12641-12642

240/. DOÃN CHÂU. Chuyện đời và chuyện nghề / Doãn Châu. - H.: Sân khấu, 2025. - 299tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm các bài hồi niệm và phiếm luận về sân khấu, phản ánh cuộc đời làm nghề, các nghệ sĩ, vở diễn và những vấn đề lý luận, thực tiễn của nghệ thuật sân khấu Việt Nam.

+ Môn loại: 792.092 / CH527Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64929

- Phòng Mượn: MG 12650-12651

241/. ĐẶNG MINH NGUYỆT. Nghệ thuật biểu diễn vai kép độc trong sân khấu cải lương / Đặng Minh Nguyệt. - H.: Sân khấu, 2025. - 215tr.; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận của vai diễn kép độc trong sân khấu cải lương; giới thiệu những đặc trưng trong kỹ thuật biểu diễn vai kép độc cũng như nghệ thuật biểu diễn của người nghệ sĩ.

+ Môn loại: 792.502 / NGH250TH

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64914

- Phòng Mượn: MG 12643-12644

242/. TRIỆU TRUNG KIÊN. Phong cách cải lương Bắc / Triệu Trung Kiên. H.: Sân khấu, 2025. - 198tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận và khái quát quá trình hình thành, phát triển sân khấu cải lương Bắc; đặc điểm của phong cách cải lương Bắc từ năm 1955 đến năm 1985; giá trị của phong cách cải lương Bắc.

+ Môn loại: 792.5095973 / PH431C

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64928

- Phòng Mượn: MG 12648-12649

243/. TẤT THẮNG. Đề tài lịch sử trên sân khấu và sân khấu về đề tài lịch sử / Tất Thắng. - H.: Sân khấu, 2025. - 203tr.; 21cm

Tóm tắt: Khái quát về đề tài lịch sử trong kịch, kịch với đề tài lịch sử; các nhà hoạt động sân khấu Việt Nam về đề tài lịch sử.

+ Môn loại: 792.9 / Đ250T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64927

- Phòng Mượn: MG 12646-12647

895.922. VĂN HỌC VIỆT NAM

244/. ĐỖ TRỌNG KHÔI. Bình luận văn chương: Tiểu luận - Phê bình / Đỗ Trọng Khôi. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 343tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92209 / B312L

- Phòng Mượn: MB 9268

245/. HOÀNG KIM NGỌC. Duyên khởi đến cõi văn: Tiểu luận phê bình / Hoàng Kim Ngọc. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 190tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92209 / D527KH

- **Phòng Mượn: MV 25754**

246/. HỮU THỈNH. Tuyển tập Hữu Thỉnh / Hữu Thỉnh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.3: Tiểu luận, phê bình. - 855tr.

+ Môn loại: 895.92209 / T527T

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64843**

247/. NGUYỄN ĐĂNG ĐIỆP. Văn học Việt Nam hiện đại trình hiện và chuyển động: Lý luận phê bình / Nguyễn Đăng Điệp. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 616tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Tập hợp các bài nghiên cứu, lý luận về các chuyển động mang tính hệ thống của tiểu thuyết, thơ ca, các vấn đề về giới, đô thị và môi trường trong văn học. Phân tích chân dung nghệ thuật của các tác giả lớn từ thời Thơ mới đến văn học đương đại, giúp người đọc có cái nhìn toàn cảnh và sâu sắc về sự vận động của văn học nước nhà.

+ Môn loại: 895.92209 / V115H

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64846**

248/. HÀ MINH ĐỨC. Lịch sử văn học Việt Nam / Hà Minh Đức chủ biên. H.: Văn học, 2024. - 21cm

T.10: Văn học Việt Nam thời kỳ đấu tranh thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. - 460tr.

Tóm tắt: Gồm những tác phẩm thơ, tiểu thuyết, kịch, lý luận và phê bình nói về về cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước của nhân dân cách mạng miền Nam; xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất đất nước.

+ Môn loại: 895.922090034 / L302S

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64847**

- **Phòng Mượn: MB 9269-9271**

249/. NGÔ THẢO. Bốn nhà văn nhà số 4: Nguyễn Thi, Nguyễn Khải, Nguyễn Minh Châu, Thu Bồn: Tư liệu văn học / Ngô Thảo. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 407tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Tập hợp cuộc đời và sự nghiệp của bốn nhà văn Nguyễn Thi, Nguyễn Khải, Nguyễn Minh Châu, Thu Bồn; sưu tập những bài tiểu luận, đánh giá, phê bình các tác phẩm của 4 tác giả.

+ Môn loại: 895.92209004 / B454NH

- **Phòng Mượn: MB 9267**

250/. LƯU KHÁNH THƠ. Đời sống văn học qua những gương mặt - Ý thức nữ quyền và thơ nữ đương đại: Hồi ức - Chân dung - Chuyên luận / Lưu Khánh Thơ. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 504tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Nghiên cứu đời sống văn học qua những gương mặt, chân dung tiêu biểu và đề cập đến bức tranh văn học đa sắc, nơi các nữ sĩ Việt Nam khẳng định cái tôi bản thể, giải thiêng các định kiến giới và dũng cảm cất lên tiếng nói về thân phận, tình yêu cùng khát vọng tính dục, giúp độc giả có cái nhìn bao quát về hành trình sáng tạo và tư tưởng tiến bộ của các nữ sĩ.

+ Môn loại: 895.9221009 / Đ462S

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64836**

251/. Kim Vân Kiều Lục 1876: Bản Cẩm Văn đường lưu trữ tại Thư viện Đại học Leiden, Hà Lan / Nguyễn Thị Sông Hương sưu tầm, giới thiệu; Dương Tuấn Anh dịch, chú giải. - H.: Đại học Sư phạm, 2025. - 299tr.; 24cm. - (Tủ sách Di sản Văn hóa Việt Nam)

+ Môn loại: 895.92212 / K310V

- **Phòng đọc Tổng hợp: DL 23101**

- **Phòng Mượn: MB 9263-9264**

252/. CHẾ LAN VIÊN. Ánh sáng và phù sa - Đối thoại mới - Di cảo: Thơ / Chế Lan Viên. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 535tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tên thật tác giả: Phan Ngọc Hoan

+ Môn loại: 895.922134 / A107S

- **Phòng Mượn: MV 25748**

253/. LÂM THỊ MỸ DẠ. Đề tặng một giấc mơ: Thơ / Lâm Thị Mỹ Dạ. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 167tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922134 / Đ250T

- **Phòng Mượn: MV 25792**

254/. MINH HUỆ. Đêm nay Bác không ngủ & các tập thơ khác: Thơ / Minh Huệ. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 207tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922134 / Đ253N

- **Phòng Mượn: MV 25765**

255/. NGUYỄN HỮU QUÝ. Hạ thủy những giấc mơ / Nguyễn Hữu Quý. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 639tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922134 / H100TH

- **Phòng Mượn: MV 25813**

256/. NGÂN GIANG. Lấp lánh sông Ngân: Thơ / Ngân Giang. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 239tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922134 / L123L

- **Phòng Mượn: MV 25773**

257/. ANH NGOC. Ngàn dặm và một bước: Thơ - Trường ca / Anh Ngọc. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 552tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922134 / NG105D
- Phòng Mượn: MV 25836

258/. LÊ THỊ MÂY. Những mùa trăng mong chờ: Thơ - Trường ca / Lê Thị Mây. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 687tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922134 / NH556M
- Phòng Mượn: MV 25735

259/. Y PHƯƠNG. Tiếng hát thán giêng: Thơ / Y Phương. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 471tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922134 / T306H
- Phòng Mượn: MV 25831

260/. NGUYỄN TRỌNG TẠO. Tuyển tập thơ Nguyễn Trọng Tạo: Thơ - Trường ca / Nguyễn Trọng Tạo. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 503tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922134 / T527T
- Phòng Mượn: MV 25753

261/. HỮU THỈNH. Tuyển tập Hữu Thỉnh: Thơ - Trường ca / Hữu Thỉnh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)
T.1: Thơ. - 607tr.
+ Môn loại: 895.922134 / T527T
- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64841

262/. VŨ XUÂN HOÁT. Thanh điệu: Thơ / Vũ Xuân Hoát. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 375tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922134 / TH107Đ
- Phòng Mượn: MV 25825

263/. TRẦN NHUẬN MINH. Trần Nhuận Minh thơ: Thơ - Trường ca / Trần Nhuận Minh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 623tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922134 / TR121NH
- Phòng Mượn: MV 25767

264/. NGUYỄN DUY. Ánh trăng - Cát trắng - Mẹ và em: Thơ / Nguyễn Duy. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 207tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92214 / A107TR
- Phòng Mượn: MV 25786

265/. TRẦN NHẬT LAM. Đất tôi yêu: Thơ / Trần Nhật Lam. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 191tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92214 / Đ124T

- Phòng Mượn: MV 25734

266/. TRẦN KIM LAN. Điều kỳ diệu: Thơ - nhạc / Trần Kim Lan. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2026. - 2 tập; 21cm

T.2. - 727tr.

+ Môn loại: 895.92214 / Đ309K

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64935

267/. TRẦN ANH THÁI. Đồ bóng xuống mặt trời & các trường ca khác: Trường ca / Trần Anh Thái. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 215tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92214 / Đ450B

- Phòng Mượn: MV 25824

268/. TRẦN NHƯƠNG. Gió bồng chồn Giêng Hai: Thơ / Trần Nương. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 432tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92214 / GI-400B

- Phòng Mượn: MV 25822

269/. NGUYỄN HỒNG VINH. Hoa nắng: Thơ / Nguyễn Hồng Vinh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 296tr.; 21cm

Tác phẩm văn học

+ Môn loại: 895.92214 / H401N

- Phòng Mượn: MV 25826

270/. HẢI ĐƯỜNG. Mây vẫn bay. Người của một thời: Thơ - Tự truyện / Hải Đường. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 335tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92214 / M126V

- Phòng Mượn: MV 25769

271/. ĐẶNG HUY GIANG. Mỗi ngày tôi một mặt trời: Thơ / Đặng Huy Giang. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 470tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92214 / M452NG

- Phòng Mượn: MV 25760

272/. HOÀNG TRUNG THÔNG. Những cánh bướm: Thơ / Hoàng Trung Thông. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 343tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92214 / NH556C

- Phòng Mượn: MV 25820

273/. TRÚC PHƯƠNG. Mẹ & đất nước và lưu dân: Trường ca / Trúc Phương. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 991tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tên thật tác giả: Nguyễn Minh Nghiệp

+ Môn loại: 895.92214 / M200V

- Phòng Mượn: MV 25745

274/. PHẠM ĐƯƠNG. Tập làm quen: Thơ / Phạm Dương. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 158tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92214 / T123L
- Phòng Mượn: MV 25830

275/. THANH QUẾ. Tiếng vọng - Hai chị em: Thơ - Truyện ngắn / Thanh Quế. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 335tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
Tên thật tác giả: Phan Thanh Quế
+ Môn loại: 895.92214 / T306V
- Phòng Mượn: MV 25742

276/. NGUYỄN VIỆT CHIẾN. Tổ quốc là tiếng mẹ: Thơ - Trường ca / Nguyễn Việt Chiến. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 671tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92214 / T450QU
- Phòng Mượn: MV 25834

277/. VĂN CÔNG HÙNG. Tuyển tập thơ & trường ca: Thơ - Trường ca / Văn Công Hùng. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 727tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92214 / T527T
- Phòng Mượn: MV 25815

278/. NGUYỄN THỤY KHA. Thời máu xanh & các tác phẩm khác: Thơ - Trường ca / Nguyễn Thụy Kha. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 335tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92214 / TH462M
- Phòng Mượn: MV 25779

279/. ĐÌNH THỊ NHƯ THÚY. Và mọc lên như cây: Thơ - Trường ca / Đình Thị Như Thúy. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 343tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92214 / V100M
- Phòng Mượn: MV 25833

280/. VƯƠNG HUYỀN CƠ. Tuyển tập kịch bản sân khấu dành cho thiếu nhi/ Vương Huyền Cơ. - H.: Sân khấu, 2025. - 180tr.; 21cm
+ Môn loại: 895.9222 / T527T
- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64925
- Phòng Mượn: MV 25863-25864

281/. BÙI ĐỨC HẠNH. Tác phẩm chọn lọc / Bùi Đức Hạnh. - H.: Sân khấu, 2025. - 379tr.; 21cm
+ Môn loại: 895.922234 / T101PH
- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64882
- Phòng Mượn: MV 25861-25862

282/. ĐOÀN THANH TÂM. Nước Nam niềm khát vọng / Đoàn Thanh Tâm.
H.: Sân khấu, 2025. - 198tr.; 21cm
+ Môn loại: 895.92224 / N557N
- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64934
- Phòng Mượn: MV 25872-25873

283/. NGUYỄN TOÀN THẮNG. Người mẹ Quảng Nam / Nguyễn Toàn Thắng.
H.: Sân khấu, 2025. - 326tr.; 21cm
+ Môn loại: 895.92224 / NG558M
- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64931
- Phòng Mượn: MV 25865-25866

284/. NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT. Vàng sáng / Nguyễn Thị Minh Nguyệt.
H.: Sân khấu, 2025. - 335tr.; 21cm
+ Môn loại: 895.92224 / V122S
- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64932
- Phòng Mượn: MV 25867-25868

285/. TẠ DUY ANH. Bức tranh của em gái tôi: Tác phẩm thiếu nhi / Tạ Duy Anh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 358tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.9223 / B552TR
- Phòng đọc sách Thiếu nhi: NA 5894

286/. NGUYỄN THỊ VÂN ANH. Có một thiên đường cổ tích: Truyện thiếu nhi/ Nguyễn Thị Vân Anh. - H.: Dân trí, 2025. - 117tr.; 21cm
+ Môn loại: 895.9223 / C400M
- Phòng đọc sách Thiếu nhi: NA 5902-5903

287/. THÁI CHÍ THANH. Chùm hoa trong tuyết - Đá đỏ - Miền quê yên ả: Truyện thiếu nhi - Tiểu thuyết / Thái Chí Thanh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 662tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.9223 / CH511H
- Phòng đọc sách Thiếu nhi: NA 5893

288/. PHƯƠNG HÀ. Chuyến phiêu lưu mùa hè / Phương Hà. - H.: Dân trí, 2025. 197tr.; 21cm
Tên thật tác giả: Lê Thị Quỳnh Anh
+ Môn loại: 895.9223 / CH527PH
- Phòng đọc sách Thiếu nhi: NA 5898-5899

289/. PHẠM NGỌC TIẾN. Đợi mặt trời - Kho báu của người điên: Truyện dài thiếu nhi / Phạm Ngọc Tiến. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 230tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.9223 / Đ462M
- Phòng Mượn: MV 25763

290/. CÁNH CAM. Mặt trời bé con: Tập truyện thiếu nhi / Cánh Cam. - H.: Dân trí, 2025. - 199tr.; 21cm

+ Môn loại: 895.9223 / M118TR

- **Phòng đọc sách Thiếu nhi: NA 5900-5901**

291/. LÊ HIỀN. Mẹ kể con nghe - Truyện ngụ ngôn Việt Nam / Lê Hiền kể; Bích Ngọc vẽ. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 100tr.: Tranh vẽ; 21cm. - (Dự án 6)

+ Môn loại: 895.9223 / M200K

- **Phòng đọc sách Thiếu nhi: NB 18143-18144**

292/. ĐOÀN NGỌC MINH. Phía sau đỉnh Khau Khoang & các tác phẩm khác: Truyện vừa - Tiểu thuyết / Đoàn Ngọc Minh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 400tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.9223 / PH301S

- **Phòng đọc sách Thiếu nhi: NA 5895**

293/. THÁI BÁ LỢI. Bán đảo. Khê ma ma. Minh sư. Thung lũng thử thách: Truyện vừa - Tiểu thuyết / Thái Bá Lợi. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 718tr.; 21cm. (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / B105Đ

- **Phòng Mượn: MV 25768**

294/. HOÀNG QUỐC HẢI. Bão táp triều Trần: Tiểu thuyết lịch sử / Hoàng Quốc Hải. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 6 tập; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.1: Bão táp cung đình. - 479tr.

+ Môn loại: 895.922334 / B108T

- **Phòng Mượn: MV 25795**

295/. HOÀNG QUỐC HẢI. Bão táp triều Trần: Tiểu thuyết lịch sử / Hoàng Quốc Hải. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 6 tập; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.2: Đuổi quân Mông Thát. - 343tr.

+ Môn loại: 895.922334 / B108T

- **Phòng Mượn: MV 25796**

296/. HOÀNG QUỐC HẢI. Bão táp triều Trần: Tiểu thuyết lịch sử / Hoàng Quốc Hải. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 6 tập; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.3: Thăng Long nổi giận. - 519tr.

+ Môn loại: 895.922334 / B108T

- **Phòng Mượn: MV 25797**

297/. HOÀNG QUỐC HẢI. Bão táp triều Trần: Tiểu thuyết lịch sử / Hoàng Quốc Hải. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 6 tập; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.4: Huyết chiến Bạch Đằng. - 503tr.

+ Môn loại: 895.922334 / B108T

- **Phòng Mượn: MV 25798**

298/. HOÀNG QUỐC HẢI. Bao táp triều Trần: Tiểu thuyết lịch sử / Hoàng Quốc Hải. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 6 tập; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.5: Huyền Trân công chúa. - 295tr.

+ Môn loại: 895.922334 / B108T

- Phòng Mượn: MV 25799

299/. HOÀNG QUỐC HẢI. Bao táp triều Trần: Tiểu thuyết lịch sử / Hoàng Quốc Hải. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 6 tập; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.6: Vương triều sụp đổ. - 479tr.

+ Môn loại: 895.922334 / B108T

- Phòng Mượn: MV 25800

300/. VŨ HẠNH. Bút máu - Lửa rừng: Truyện ngắn - Tiểu thuyết / Vũ Hạnh. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 472tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / B522M

- Phòng Mượn: MV 25740

301/. NGUYỄN NHƯ PHONG. Con hổ Leng: Tiểu thuyết / Nguyễn Như Phong. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 510tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / C430H

- Phòng Mượn: MV 25783

302/. MINH CHUYÊN. Chiến tranh đã đi qua: Truyện ký / Minh Chuyên. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tên thật tác giả: Nguyễn Minh Chuyên

T.1. - 511tr.

+ Môn loại: 895.922334 / CH305TR

- Phòng Mượn: MV 25875

303/. MINH CHUYÊN. Chiến tranh đã đi qua: Tiểu thuyết - Truyện ký / Minh Chuyên. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tên thật tác giả: Nguyễn Minh Chuyên

T.2. - 590tr.

+ Môn loại: 895.922334 / CH305TR

- Phòng Mượn: MV 25876

304/. MA VĂN KHÁNG. Đám cưới không có giấy giá thú: Tiểu thuyết / Ma Văn Kháng. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 399tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / Đ104C

- Phòng Mượn: MV 25835

305/. MAI NGŨ. Dòng sông phía trước: Tiểu thuyết / Mai Ngũ. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 423tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / D431S

- Phòng Mượn: MV 25807

306/. TÔ NHUẬN VỸ. Dòng sông phẳng lặng: Tiểu thuyết / Tô Nhuận Vỹ.
H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.1. - 311tr.

+ Môn loại: 895.922334 / D431S

- **Phòng Mượn: MV 25787**

307/. TÔ NHUẬN VỸ. Dòng sông phẳng lặng: Tiểu thuyết / Tô Nhuận Vỹ.
H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.2. - 383tr.

+ Môn loại: 895.922334 / D431S

- **Phòng Mượn: MV 25788**

308/. TÔ NHUẬN VỸ. Dòng sông phẳng lặng: Tiểu thuyết / Tô Nhuận Vỹ.
H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.3. - 472tr,

+ Môn loại: 895.922334 / D431S

- **Phòng Mượn: MV 25789**

309/. TRẦN VĂN THUỐC. Giác mơ bờ hòn: Truyện ngắn / Trần Văn Thước.
H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 528tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / GI-119M

- **Phòng Mượn: MV 25782**

310/. TRIỆU BÔN. Gió lay cửa phật & các tác phẩm khác: Truyện ngắn - Tiểu thuyết / Triệu Bôn. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 559tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / GI-400L

- **Phòng Mượn: MV 25751**

311/. Y BAN. Hai bảy bước chân là lên thiên đường: Truyện ngắn / Y Ban. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 448tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / H103B

- **Phòng Mượn: MV 25846**

312/. VŨ THỊ THƯỜNG. Hai chị em & các tập truyện khác: Truyện ngắn / Vũ Thị Thường. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 415tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / H103CH

- **Phòng Mượn: MV 25844**

313/. THÁI BÁ LỢI. Hai người trở lại trung đoàn: Truyện vừa - Bút ký / Thái Bá Lợi. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 456tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / H103NG

- **Phòng Mượn: MV 25741**

314/. MA VĂN KHÁNG. Heo may gió lộng: Tiểu thuyết / Ma Văn Kháng. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 630tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / H205M
- Phòng Mượn: MV 25758

315/. THÁI BÁ LỢI. Họ cùng thời với những ai - Trùng tu - Thử thách còn lại: Tiểu thuyết / Thái Bá Lợi. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 591tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / H400C
- Phòng Mượn: MV 25805

316/. NGUYỄN PHAN HÁCH. Làng xưa bóng nước: Truyện ngắn / Nguyễn Phan Hách. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 519tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / L106X
- Phòng Mượn: MV 25739

317/. HOÀNG THẾ SINH. Ma tiền: Tiểu thuyết / Hoàng Thế Sinh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 448tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / M100T
- Phòng Mượn: MV 25738

318/. NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG. Mảnh đất lắm người nhiều ma: Tiểu thuyết / Nguyễn Khắc Trường. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 397tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / M107Đ
- Phòng Mượn: MV 25728

319/. ĐỖ CHU. Mảnh vườn xưa hoang vắng & các truyện khác: Truyện ngắn / Đỗ Chu. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 294tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / M107V
- Phòng Mượn: MV 25793

320/. NGUYỄN THỊ NHƯ TRANG. Màu tím hoa mua. Khoảng sáng trong rừng: Truyện - Ký - Tiểu thuyết / Nguyễn Thị Như Trang. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 487tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / M111T
- Phòng Mượn: MV 25770

321/. NGUYỄN TRÍ HUÂN. Mặt cát - Dầu thời gian - Bắt chợt mai vàng: Truyện - Bút ký / Nguyễn Trí Huân. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 423tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / M118C
- Phòng Mượn: MV 25842

322/. LÊ MINH KHUÊ. Năm mươi năm chiều dài: Truyện ngắn / Lê Minh Khuê. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 494tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / N114M
- Phòng Mượn: MV 25729

323/. NGUYỄN KHẮC PHỤC. Ngôi đền thuyền nhân: Tiểu thuyết / Nguyễn Khắc Phục. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 565tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / NG452Đ
- Phòng Mượn: MV 25733

324/. Y BAN. Người đàn bà đứng trước gương: Truyện ngắn / Y Ban. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 343tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / NG558Đ
- Phòng Mượn: MV 25746

325/. NGUYỄN PHAN HÁCH. Người đàn bà buồn & những truyện ngắn khác: Tiểu thuyết - Truyện ngắn / Nguyễn Phan Hách. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 560tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / NG558Đ
- Phòng Mượn: MV 25821

326/. PHAN THỊ THANH NHÀN. Nhẫn cỏ: Thơ - Truyện ngắn / Phan Thị Thanh Nhàn. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 191tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / NH121C
- Phòng Mượn: MV 25755

327/. LÊ MINH KHUÊ. Những người đàn bà: Truyện ngắn / Lê Minh Khuê. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 512tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / NH556NG
- Phòng Mượn: MV 25819

328/. HỮU MAI. Ông cố vấn: Tiểu thuyết / Hữu Mai. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)
Q.1: Hoàng hôn của các thiên thần. - 471tr.
+ Môn loại: 895.922334 / Ô455C
- Phòng Mượn: MV 25790

329/. HỮU MAI. Ông cố vấn: Tiểu thuyết / Hữu Mai. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)
Q.2: Con kỳ nhông. - 447tr.
+ Môn loại: 895.922334 / Ô455C
- Phòng Mượn: MV 25791

330/. LÊ MINH KHUÊ. Sóng chậm: Truyện ngắn / Lê Minh Khuê. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 527tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / S455CH

- Phòng Mượn: MV 25845

331/. CAO DUY THẢO. Tuyển tập Cao Duy Thảo: Tiểu thuyết - Truyện ngắn - Bút ký / Cao Duy Thảo. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 718tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / T527T

- Phòng Mượn: MV 25775

332/. HỮU THỈNH. Tuyển tập Hữu Thỉnh: Truyện ngắn - Bút ký / Hữu Thỉnh. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.2: Văn xuôi. - 495tr.

+ Môn loại: 895.922334 / T527T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64842

333/. NGUYỄN KHẮC PHỤC. Thăng Long ký: Tiểu thuyết / Nguyễn Khắc Phục. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Q.1: Kinh đô rồng. - 493tr.

+ Môn loại: 895.922334 / TH116L

- Phòng Mượn: MV 25801

334/. NGUYỄN KHẮC PHỤC. Thăng Long ký: Tiểu thuyết / Nguyễn Khắc Phục. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Q.2: Một mất một còn. - 565tr.

+ Môn loại: 895.922334 / TH116L

- Phòng Mượn: MV 25802

335/. XUÂN THIỀU. Thôn ven đường: Tiểu thuyết / Xuân Thiều. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 439tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / TH454V

- Phòng Mượn: MV 25828

336/. NGUYỄN KIÊN. Vụ mùa chưa gặt: Truyện ngắn / Nguyễn Kiên. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 189tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / V500M

- Phòng Mượn: MV 25841

337/. HỮU MAI. Vùng trời: Tiểu thuyết / Hữu Mai. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tên thật tác giả: Trần Hữu Mai

T.1. - 582tr.

+ Môn loại: 895.922334 / V513TR

- Phòng Mượn: MV 25877

338/. HỮU MAI. Vùng trời: Tiểu thuyết / Hữu Mai. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tên thật tác giả: Trần Hữu Mai

T.2. - 582tr.

+ Môn loại: 895.922334 / V513TR

- **Phòng Mượn: MV 25878**

339/. CHINH VĂN. Áo vụng: Tập truyện ngắn / Chinh Văn. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2026. - 146tr.; 21cm

+ Môn loại: 895.92234 / A108V

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64881**

- **Phòng Mượn: MV 25859-25860**

340/. NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG. Bả giời. Vào cõi. Những đứa trẻ chết già: Tiểu thuyết / Nguyễn Bình Phương. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 519tr.; 21cm. (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / B100GI

- **Phòng Mượn: MV 25829**

341/. HOÀNG THẾ SINH. Cánh đồng Chum mùa hoa ban nở - Rừng thiêng: Tiểu thuyết / Hoàng Thế Sinh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 486tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / C107Đ

- **Phòng Mượn: MV 25816**

342/. TẠ DUY ANH. Cổ tích mới: Truyện ngắn / Tạ Duy Anh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 591tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / C450T

- **Phòng Mượn: MV 25774**

343/. CHÂU LA VIỆT. Chim vẫn hót cúc cu bên đồi: Truyện ngắn - Truyện vừa/ Châu La Việt. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 432tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / CH310V

- **Phòng Mượn: MV 25736**

344/. NGUYỄN QUANG LẬP. Chuyện sót lại ở thung lũng Chóp Ri: Truyện ngắn / Nguyễn Quang Lập. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 576tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / CH527S

- **Phòng Mượn: MV 25781**

345/. TỪ NGUYỄN TĨNH. Dấu vết chiến tranh: Tiểu thuyết / Từ Nguyễn Tĩnh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 534tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / D125V

- Phòng Mượn: MV 25808

346/. BÌNH CA. Đi trốn: Tiểu thuyết / Bình Ca. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 270tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / Đ300TR

- Phòng Mượn: MV 25766

347/. VÕ THỊ XUÂN HÀ. Đoạn trường thảo: Truyện ngắn / Võ Thị Xuân Hà. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 527tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / Đ406TR

- Phòng Mượn: MV 25743

348/. VŨ PHẠM CHÁNH. Dòng sông cuộc đời & các tác phẩm khác: Truyện - Ký / Vũ Phạm Chánh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 511tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / D431S

- Phòng Mượn: MV 25804

349/. VĂN CHINH. Dòng sông mùa lũ qua & các truyện khác: Truyện ngắn / Văn Chinh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 358tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tên thật tác giả: Đinh Văn Chín

+ Môn loại: 895.92234 / D431S

- Phòng Mượn: MV 25750

350/. PHẠM THANH KHƯƠNG. Đời sông tử huyệt: Tiểu thuyết / Phạm Thanh Khương. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 471tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / Đ462S

- Phòng Mượn: MV 25780

351/. PHẠM QUANG ĐẦU. Đơn tuyến - Một ngày là mười năm: Tiểu thuyết / Phạm Quang Đầu. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 463tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / Đ464T

- Phòng Mượn: MV 25731

352/. PHẠM THỊ BÍCH THỦY. Gia đình có bốn chị em gái: Tiểu thuyết / Phạm Thị Bích Thủy. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 727tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / GI-100Đ

- Phòng Mượn: MV 25757

353/. ĐÀO QUỐC VỊNH. Hào quang của đất - Những đôi mắt khoảng trời - Mùa rom rã: Truyện ngắn - Tiểu thuyết / Đào Quốc Vịnh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 832tr.; 214cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / H108QU

- Phòng Mượn: MV 25838

354/. TRÂM HƯƠNG. Hoa kèo nèo tím biếc: Truyện ngắn / Trâm Hương. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 398tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tên thật tác giả: Bùi Thị Thủy

+ Môn loại: 895.92234 / H401K

- Phòng Mượn: MV 25784

355/. TRẦN THANH CẢNH. Kỳ nhân làng ngọc: Truyện ngắn / Trần Thanh Cảnh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 239tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / K600NH

- Phòng Mượn: MV 25730

356/. TẠ DUY ANH. Lão khổ - Đi tìm nhân vật - Thiên thần sám hối - Giã biệt bóng tối: Tiểu thuyết / Tạ Duy Anh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 687tr.; 21cm. (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / L108KH

- Phòng Mượn: MV 25806

357/. MAI TIẾN NGHỊ. Lính trơn. Đông trùng hạ thảo: Tiểu thuyết / Mai Tiến Nghị. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 606tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / L312TR

- Phòng Mượn: MV 25832

358/. VĨNH QUYỀN. Mảnh vỡ của mảnh vỡ: Tiểu thuyết / Vĩnh Quyền. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 287tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / M107V

- Phòng Mượn: MV 25847

359/. NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG. Minh và họ. Kể xong rồi đi. Một ví dụ xoàng: Tiểu thuyết / Nguyễn Bình Phương. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 565tr.; 21cm. (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / M312V

- Phòng Mượn: MV 25809

360/. NGUYỄN THAM THIỆN KẾ. Một mùa hè dưới bóng cây: Truyện ngắn/ Nguyễn Tham Thiện Kế. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 519tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / M458M

- Phòng Mượn: MV 25839

361/. SƯƠNG NGUYỆT MINH. Mười ba bên nước: Truyện ngắn / Sương Nguyệt Minh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 439tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / M558B

- Phòng Mượn: MV 25756

362/. NGUYỄN THẾ KỶ. Nước non vạn dặm: Tiểu thuyết / Nguyễn Thế Kỷ. H.: Văn học, 2025. - 21cm

T.3: Từ Việt Bắc về Hà Nội. - 259tr.
+ Môn loại: 895.92234 / N557N
- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64848
- Phòng Mượn: MV 25849-25850

363/. NGUYỄN THẾ KỶ. Nước non vạn dặm: Tiểu thuyết / Nguyễn Thế Kỷ.
H.: Văn học, 2025. - 21cm
T.4: Đường lên Điện Biên. - 257tr.
+ Môn loại: 895.92234 / N557N
- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64849
- Phòng Mượn: MV 25851-25852

364/. NGUYỄN THẾ KỶ. Nước non vạn dặm: Tiểu thuyết / Nguyễn Thế Kỷ.
H.: Văn học, 2025. - 24cm
T.5: Việt Nam Hồ Chí Minh. - 259tr.
+ Môn loại: 895.92234 / N557N
- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64850
- Phòng Mượn: MV 25853-25854

365/. NGỌC BÁI. Ngang trời mây đỏ: Tiểu thuyết lịch sử - Truyện ngắn / Ngọc Bái. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 503tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / NG106TR
- Phòng Mượn: MV 25803

366/. TRẦN VIỆT TRUNG. Người công giáo cộng sản: Tiểu thuyết lịch sử / Trần Việt Trung. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 776tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / NG558C
- Phòng Mượn: MV 25837

367/. TRẦN THỊ THẮNG. Những bức ký họa - Tháng không ngày - Cội rễ: Truyện ngắn - Tiểu thuyết / Trần Thị Thắng. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 622tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / NH556B
- Phòng Mượn: MV 25814

368/. TRẦN VĂN TUẤN. Rừng thiêng nước trong: Tiểu thuyết / Trần Văn Tuấn. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 269tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / R556TH
- Phòng Mượn: MV 25762

369/. NGUYỄN ĐỨC HẠNH. Sóng dưới đáy sâu: Truyện ngắn - Trường ca / Nguyễn Đức Hạnh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 382tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / S431D
- Phòng Mượn: MV 25817

370/. HỮU ƯỚC. Suối cạn: Tiểu thuyết / Hữu Ước. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 318tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / S515C
- Phòng Mượn: MV 25732

371/. PHẠM NGỌC TIẾN. Tàn đèn đóm đỏ - Về thời nguyên quán: Tiểu thuyết - Truyện ngắn / Phạm Ngọc Tiến. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 599tr.; 21cm. (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / T105Đ
- Phòng Mượn: MV 25772

372/. KIM QUYÊN. Tình không biên giới: Tiểu thuyết / Kim Quyên. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 214tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / T312KH
- Phòng Mượn: MV 25759

373/. NGUYỄN MỘT. Từ giờ thứ 6 đến giờ thứ 9: Tiểu thuyết / Nguyễn Một. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 311tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / T550GI
- Phòng Mượn: MV 25752

374/. VÕ THỊ XUÂN HÀ. Tường thành - Câu chuyện của nàng Thê: Tiểu thuyết/ Võ Thị Xuân Hà. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 446tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
Tên thật tác giả: Võ Xuân Hà
+ Môn loại: 895.92234 / T561TH
- Phòng Mượn: MV 25818

375/. NGUYỄN THỊ THU HUỆ. Thành phố đi vắng: Truyện ngắn / Nguyễn Thị Thu Huệ. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 375tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / TH107PH
- Phòng Mượn: MV 25737

376/. NGUYỄN THỊ ANH THƯ. Thiên đường đã mất - Cháy đèn giọt cuối cùng: Truyện ngắn - Tiểu thuyết / Nguyễn Thị Anh Thư. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 614tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / TH305Đ
- Phòng Mượn: MV 25840

377/. NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG. Thoạt kỳ thủy - Người đi vắng - Trí nhớ suy tàn - Ngồi: Tiểu thuyết / Nguyễn Bình Phương. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 703tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / TH411K
- Phòng Mượn: MV 25771

378/. ĐOÀN HỮU NAM. Thỏ phi: Tiểu thuyết / Đoàn Hữu Nam. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 399tr.; 21cm
+ Môn loại: 895.92234 / TH450PH
- Phòng Mượn: MV 25811

379/. HOÀNG VIỆT HẰNG. Thời gian trong cõi tạm: Tiểu thuyết - Tản văn/ Hoàng Việt Hằng. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 543tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / TH462GI
- Phòng Mượn: MV 25777

380/. LÊ PHƯƠNG. Thung lũng Cô tan - Bạch đàn: Tiểu thuyết / Lê Phương. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 471tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / TH513L
- Phòng Mượn: MV 25794

381/. NGUYỄN BẢO. Thương Đức: Tiểu thuyết / Nguyễn Bảo. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 518tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / TH561Đ
- Phòng Mượn: MV 25747

382/. THẾ ĐỨC. Trăng lên: Tiểu thuyết / Thế Đức. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 471tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / TR116L
- Phòng Mượn: MV 25810

383/. TRINH VĂN SỸ. Về miền ký ức: Truyện ký / Trinh Văn Sỹ. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 280tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / V250M
- Phòng Mượn: MV 25843

384/. PHẠM XUÂN HIẾU. Viên phi công và chiếc bát cổ: Truyện ngắn / Phạm Xuân Hiếu. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 358tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92234 / V305PH
- Phòng Mượn: MV 25749

385/. PHẠM QUANG NGHỊ. Nơi ấy là chiến trường: Nhật ký và ghi chép những năm tháng đi B / Phạm Quang Nghị. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 536tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922803 / N462Â
- Phòng Mượn: MV 25827

386/. TRINH QUANG PHÚ. Cánh chim Kwai: Chân dung truyện ký / Trinh Quang Phú. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 591tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92283403 / C107CH

- Phòng Mượn: MV 25744

387/. LÊ BÁ THỰ. Tôi và làng tôi: Hồi ký / Lê Bá Thự. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 254tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92283403 / T452V

- Phòng Mượn: MV 25764

389/. TẠ DUY ANH. Ngẫu hứng sáng trưa chiều tối - Làng quê đang biến mất: Tản văn - Bình luận / Tạ Duy Anh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 991tr.; 21cm. (Tác phẩm văn học)

Tên thật tác giả: Tạ Viết Đăng

+ Môn loại: 895.92283408 / NG125H

- Phòng Mượn: MV 25761

390/. BÍCH THUẬN. Nữ chiến sĩ rừng Dừa / Bích Thuận. - H.: Phụ nữ Việt Nam, 2025. - 259tr.; 21cm. - (Tủ sách Giáo dục truyền thống)

+ Môn loại: 895.9228403 / N550CH

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64933**- Phòng Mượn: MV 25869-25871**

391/. TRINH QUANG PHÚ. Người đi muôn trùng non nước: Truyện ký / Trinh Quang Phú. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 615tr.: Ảnh; 21cm

+ Môn loại: 895.9228403 / NG558Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64852**- Phòng Mượn: MV 25855-25856**

392/. NGUYỄN KHẮC PHÊ. Quảng Trị vùng đất hội tụ: Truyện ký / Nguyễn Khắc Phê. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 415tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Ghi chép thể hiện sự nghiệp, chân dung những nhân vật mà tác giả quen biết. Giới thiệu những tác phẩm được xây dựng từ bối cảnh Quảng Trị.

+ Môn loại: 895.9228403 / QU106TR

- Phòng Mượn: MV 25785

393/. PHAN HOÀNG. Theo dấu bụi vàng tích Việt: Ký / Phan Hoàng. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 496tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.9228403 / TH205D

- Phòng Mượn: MV 25848

394/. PHAN ĐỨC NHẠC. Xa và gần: Bút ký / Phan Đức Nhạc. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 215tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.9228403 / X100V

- Phòng Mượn: MV 25778

395/. NGUYỄN ĐÔNG NHẬT. Người của một thời: Tản văn / Nguyễn Đông Nhật. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 256tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.9228408 / NG558C

- **Phòng Mượn: MV 25823**

396/. NGUYỄN QUANG LẬP. Thương nhớ vĩa hè: Tản văn / Nguyễn Quang Lập. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 718tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.9228408 / TH561NH

- **Phòng Mượn: MV 25812**

397/. NHƯ BÌNH. Lửa trên sông: Truyện ngắn - Thơ - Tản văn / Như Bình. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 598tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.9228409 / L551TR

- **Phòng Mượn: MV 25776**

398/. NGUYỄN TRẦN BẠT. Tác phẩm chọn lọc: Đối thoại - Tản văn - Tiểu luận / Nguyễn Trần Bạt. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học) T.2. - 822tr.

+ Môn loại: 895.9228409 / NG527TR

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64838**

399/. NGUYỄN TRẦN BẠT. Tác phẩm chọn lọc / Nguyễn Trần Bạt. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.1: Đối thoại - Tản văn - Tiểu luận. - 782tr.

+ Môn loại: 895.9228409 / T101PH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64837**

400/. NGUYỄN TRẦN BẠT. Tác phẩm chọn lọc / Nguyễn Trần Bạt. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.3: Đối thoại - tản văn - tiểu luận. - 775tr.

+ Môn loại: 895.9228409 / T101PH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64839**

401/. NGUYỄN TRẦN BẠT. Tác phẩm chọn lọc / Nguyễn Trần Bạt. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.4: Đối thoại - tản văn - tiểu luận. - 791tr.

+ Môn loại: 895.9228409 / T101PH

- **Phòng đọc Tổng hợp: DV 64840**

910. ĐỊA LÝ & DU HÀNH

402/. TRẦN QUANG PHÚ. Ký sự xứ người: Bút ký / Trần Quang Phú. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 375tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Gồm những truyện ký ghi lại những trải nghiệm, quan sát và suy ngẫm của tác giả trong nhiều năm sống, làm việc và chu du qua hơn 25 quốc gia trên thế giới.

+ Môn loại: 910.4 / K600S

- Phòng Mượn: MG 12627

959.7. LỊCH SỬ VIỆT NAM

403/. Hành trình về làng Việt cổ truyền / Bùi Xuân Đính chủ biên, Nguyễn Thu Hiền, Bùi Thị Thanh Hoa.... - H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2024. - 2 tập; 27cm

T.1: Những làng quê tiêu biểu của xứ Bắc và xứ Nam. - 1078tr.

Tóm tắt: Khái quát các làng quê tiêu biểu xứ Bắc, các làng quê tiêu biểu xứ Nam cụ thể trên các phương diện: Tên gọi, đặc điểm nổi bật về điều kiện địa lý, sự hình thành và phát triển của làng, điều kiện kinh tế xưa và nay, cơ cấu tổ chức của làng, các dấu ấn lịch sử của làng, truyền thống khoa cử, các phong tục tập quán tiêu biểu, truyền thống cách mạng, sự biến đổi của làng hiện nay.

+ Môn loại: 959.7 / H107TR

- Phòng Mượn: MG 12606-12607

404/. Hành trình về làng Việt cổ truyền / Bùi Xuân Đính chủ biên, Trần Thị Xuyên, Đào Mạnh Đạt.... - H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2024. - 2 tập; 27cm

T.2: Những làng quê tiêu biểu của xứ Đoài và xứ Đông. - 847tr.

Tóm tắt: Khái quát các làng quê tiêu biểu xứ Đoài, làng quê tiêu biểu xứ Đông và Yên Quảng cụ thể trên các phương diện: Tên gọi, đặc điểm nổi bật về điều kiện địa lý, sự hình thành và phát triển của làng, điều kiện kinh tế xưa và nay, cơ cấu tổ chức của làng, các dấu ấn lịch sử của làng, truyền thống khoa cử, các phong tục tập quán tiêu biểu, truyền thống cách mạng, sự biến đổi của làng hiện nay.

+ Môn loại: 959.7 / H107TR

- Phòng Mượn: MG 12608-12609

405/. NGUYỄN THẾ KHOA. Từ một lời dặn của Bác / Nguyễn Thế Khoa. - H.: Sân khấu, 2025. - 594tr.; 24cm

Tóm tắt: Tập hợp những bài viết về các nhân vật chính trị và các văn nghệ sĩ có nhiều đóng góp tài năng và tâm huyết cho quê hương đất nước như: Hồ Chí Minh, Nguyễn Thái Học, Võ Nguyễn Giáp, Lê Duẩn, Trần Quốc Vượng, Đào Duy Tùng...

+ Môn loại: 959.7009 / T550M

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23105

- Sách Luân chuyển: LG 4278-4279

- Phòng Mượn: MG 12618-12619

406/. PHẠM HỒNG TUNG. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam: Khi toàn dân tộc quyết "Đem sức ta mà tự giải phóng cho ta" / Phạm Hồng Tung. H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2025. - 502tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày sơ lược tình hình chính trị, xã hội Việt Nam dưới ách thống trị của thực dân Pháp và quân đội Nhật Bản; quá trình lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương với phong trào cách mạng trong nước từ năm 1939 đến cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945.

+ Môn loại: 959.704 / C102M

- Phòng Mượn: MG 12612

407/. LAWRENCE, MARK ATWOOD. Chiến tranh Việt Nam: Một bức tranh khái quát về lịch sử quốc tế: Sách tham khảo / Mark Atwood Lawrence; Lê Vũ Khánh dịch; Trần Quang Tùng hiệu đính. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 282tr.; 21cm

Tên sách tiếng Anh: The Vietnam war: A concise International history was originally

Tóm tắt: Phân tích về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và đấu tranh thống nhất đất nước của Việt Nam, về cách thức chính quyền Mỹ ủng hộ, ra quyết định về các vấn đề quốc tế cũng như vai trò của các nước trên bản đồ chính trị thế giới dưới góc nhìn của một học giả phương Tây.

+ Môn loại: 959.704 / CH305TR

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64851

- Phòng Mượn: MG 12629

408/. BROCHEUX, PIERRE. Hồ Chí Minh: Từ nhà cách mạng đến biểu tượng/ Pierre Brocheux; Phạm Ngọc Hiệp, Trần Văn Kiên, Ninh Xuân Thao dịch; Trần Xuân Trí hiệu đính. - H.: Đại học Sư phạm, 2025. - 379tr.; 24cm

Dịch từ nguyên bản tiếng Pháp: Hồ Chí Minh: Du révolutionnaire à l'icône

Tóm tắt: Nghiên cứu quá trình hoạt động cứu nước, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh đạo nhân dân Việt Nam đấu tranh giành độc lập của Hồ Chí Minh trong giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1969; phân tích nguồn gốc xuất thân, bối cảnh lịch sử, tâm lý xã hội của Hồ Chí Minh và những chuyển biến trong tư tưởng từ một thanh niên yêu nước trở thành một chiến sĩ cộng sản quốc tế, nhà cách mạng vĩ đại của Việt Nam.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23103

- Phòng Mượn: MG 12616-12617

409/. CHU ĐỨC TÍNH. Người cộng sản kiên trung / Chu Đức Tính. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 460tr.; 21cm

Tóm tắt: Khắc họa chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là một lãnh tụ thiên tài với tầm nhìn chiến lược về ngoại giao và xây dựng Đảng, mà còn là biểu tượng cao đẹp của lòng yêu nước, thương dân và sự liêm chính; làm nổi bật mối quan hệ gắn kết giữa Người với các thế hệ học trò xuất sắc và nhân dân, qua đó khẳng định những giá trị tư tưởng của Người vẫn luôn là kim chỉ nam mẫu mực cho việc rèn luyện đạo đức cách mạng ngày nay.

+ Môn loại: 959.704092 / NG558C

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64858

- Phòng Mượn: MG 12630-12632

410/. TRINH QUANG PHÚ. Từ Làng Sen đến Bến Nhà Rồng: Truyện ký / Trình Quang Phú. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 367tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Gồm các bài viết ghi lại thời niên thiếu của Bác và quá trình chuẩn bị ra đi tìm đường cứu nước cũng như những tình cảm sâu sắc của Bác Hồ với miền Nam và miền Nam với Bác Hồ.

+ Môn loại: 959.704092 / T550L

- Phòng Mượn: MG 12626

411/. TRẦN QUANG PHÚ. Theo dấu chân Người: Truyện - Ký / Trình Quang Phú. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 447tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Gồm những truyện ký lịch sử là những tư liệu đặc biệt, tái hiện chân thực hành trình ba mươi năm (1911-1941) bôn ba nước ngoài tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.

+ Môn loại: 959.704092 / TH205D

- Phòng Mượn: MG 12628

412/. NGÔ HOÀNG NAM. Cuộc tổng di chuyển - Bước chuẩn bị kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp (1946-1947): Sách chuyên khảo / Ngô Hoàng Nam. H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 208tr.; 21cm

Tóm tắt: Làm rõ bối cảnh lịch sử, nguyên nhân cũng như những chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và chủ tịch Hồ Chí Minh về chuyển đất nước vào thời chiến; Trình bày hệ thống và toàn diện quá trình tiến hành cuộc tổng di chuyển; đánh giá thành quả và ý nghĩa của cuộc tổng di chuyển đối với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

+ Môn loại: 959.7041 / C514T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64883

- Phòng Mượn: MG 12636-12638

413/. HÀ NGUYỄN. 100 điều nên biết về cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và chiến thắng Điện Biên Phủ (5-1954) / Hà Nguyễn. - H.: Khoa học - Công nghệ - Truyền thông, 2025. - 299tr.; 21cm

Tóm tắt: Cung cấp kiến thức về tình hình nước Việt Nam giai đoạn 1945 - 1954 và các sự kiện, hội nghị, trận đánh, chiến dịch trong cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc ta.

+ Môn loại: 959.7041 / M458TR

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64912

- Phòng Mượn: MG 12639-12640

414/. TRẦN THỊ NHUNG. Căn cứ địa miền Đông Nam Bộ trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước / Trần Thị Nhung. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. - 355tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu chiến trường miền Đông Nam Bộ và bối cảnh dẫn đến sự tái vũ trang và tái lập các căn cứ địa ở miền Nam sau năm 1954. Trình bày quá trình tái lập và phát triển căn cứ địa miền Đông Nam Bộ, từ những căn cứ du kích nhỏ lẻ thành hậu phương tại chỗ trực tiếp của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ tại miền Nam Việt Nam; một số bài viết của tác giả về căn cứ địa ở Nam Bộ.

+ Môn loại: 959.7043 / C115C

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64859

- Phòng Mượn: MG 12633-12635

415/. GALLASCH, BÖRRIES. Thành phố Hồ Chí Minh - Giờ khắc số 0: Những phóng sự về kết thúc cuộc chiến tranh 30 năm / Börries Gallasch; Dương Đình Bá dịch. - H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2025. - 220tr.; 21cm

Tóm tắt: Tập hợp các phóng sự của nhiều nhà báo quốc tế về giờ khắc lịch sử 30 - 4 - 1975, kết thúc cuộc chiến tranh 30 năm. Những sự kiện chi tiết lịch sử quan trọng diễn ra trong Dinh Độc lập vào phút cáo chung của chế độ Sài Gòn, cũng là thời khắc kết thúc cuộc chiến tranh Việt Nam của dân tộc Việt Nam với hình ảnh bộ đội giải phóng Cụ Hồ xuất hiện trên đường phố Sài Gòn.

+ Môn loại: 959.7043 / TH107PH

- Phòng Mượn: MG 12645

416/. Việt Nam - 40 năm đổi mới 1986 - 2026 = Vietnam - 40 years of renewal 1986 - 2026. - H.: Thông tấn, 2026. - 339tr.: Hình ảnh; 25cm

Song ngữ Việt - Anh

Tóm tắt: Giới thiệu quá trình hình thành, thực hiện công cuộc đổi mới và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng.

+ Môn loại: 959.70442 / V308N

- Phòng đọc Tra cứu: TC 4990-4991

417/. LẠI VĂN TỐI. Di chỉ Đình Tràng trong nền văn minh sông Hồng = The Dinh Trang site in the red river Civilisation / Lại Văn Tối, Nguyễn Thị Thao Giang. H.: Khoa học xã hội, 2025. - 531tr.: Minh họa; 24cm

Tóm tắt: Tập hợp và hệ thống tư liệu các lần khai quật và thám sát, nghiên cứu đặc trưng di tích Đình Tràng, di vật phát hiện trong các lớp văn hoá, theo thời gian từ sớm đến muộn và đặt chúng trong bối cảnh hình thành và phát triển thời đại Kim khí Việt Nam và của nền văn minh sông Hồng.

+ Môn loại: 959.731 / D300CH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23110**- Phòng Mượn: MG 12620-12621****970. LỊCH SỬ BẮC MỸ**

418/. RAMONET, IGNACIO. Một trăm giờ với Fidel - Những cuộc trò chuyện cùng Ignacio Ramonet: Bổ sung các bài viết của Ramonet "Hai giờ nữa với Fidel" và "Fidel Castro và cuộc đàn áp chống lại giới trí thức" / Ignacio Ramonet; Dịch: Nguyễn Mai Anh, Nguyễn Phương Loan. - H.: Văn học, 2025. - 893tr.: Ảnh; 23cm

Tóm tắt: Giới thiệu cuộc đời và sự nghiệp hoạt động chính trị của Fidel Castro, những đóng góp của ông đối với cách mạng Cuba nói riêng và Châu Mỹ nói chung.

+ Môn loại: 972.9106 / M458TR

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23128**- Phòng Mượn: MG 12624-12625**